

Số: 549 /VEAM-HĐQT
No: 549 /VEAM-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2025
Hanoi, day 24 month 7, year 2025

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng đầu năm 2025)
(for the first 6 months of 2025)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

Thực hiện các nội dung quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP kính báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

In line with implementing the Circular 96/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of Ministry of Finance providing guidelines on Disclosure of information on Securities market, Vietnam engine and Agricultural machinery corporation (VEAM) respectfully states its Report on Corporate Governance for the first 6 months of 2025 as follows:

- Tên công ty/Name of company: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM)/VIETNAM ENGINE AND AGRICULTURAL MACHINERY CORPORATION (VEAM).

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of Head Office: Lô D, Khu D1, P. Tây Hồ, TP. Hà Nội/Lot D, Area D1, Tay Ho ward, Hanoi City.

- Điện thoại/ Telephone: +84-24-62800802;

Fax: +84-24-62800809.

Email: office@veamcorp.com

- Vốn điều lệ/Charter capital: 13.288.000.000.000 đồng/13.288.000.000.000 VND.

- Mã chứng khoán/Stock symbol: VEA.

- Mô hình quản trị công ty/Governance model: ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc/ General Meeting of Shareholders, Board of Directors (BOD), Board of Supervisors and General Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/*The implementation of internal audit: Implemented.*

I. Hoạt động của ĐHĐCĐ/*Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/*Information on meetings, Res.s and decisions of the General Meeting of Shareholders:*

STT No.	Số Nghị quyết/QĐ <i>Res./Dec. No.</i>	Ngày Date	Nội dung Content
01	01/NQ- ĐHĐCĐ	25/4/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2025, phê chuẩn kết quả bầu bổ sung Thành viên HĐQT. <i>Resolution of the 2025 Extraordinary Annual General Meeting of Shareholders, sanctioned of the results of the supplemental election of member of the BOD.</i>
02	02/NQ- ĐHĐCĐ	20/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua, phê duyệt các nội dung. <i>Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders agreed, approved the following contents:</i> 1. Thông qua Báo cáo số 366/BC-HĐQT ngày 29/5/2025 của HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch năm 2025. <i>Passed the Report No. 366/BC-HĐQT dated 29/5/2025 of the BOD regarding the Report on the BOD's 2024 activities and 2025 plan.</i> 2. Thông qua Báo cáo ngày 10/6/2025 của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch năm 2025. <i>Passed the Report dated 10/6/2025 of the General Director regarding the 2024 business performance report and the 2025 business plan.</i> 3. Thông qua Báo cáo số 05/BC-BKS ngày 17/4/2025 của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025. <i>Passed the Report No. 05/BC-BKS dated 17/4/2025 of the Supervisory Board regarding the Supervisory Board's report on its 2024 activities and 2025 plan.</i> 4. Thông qua Tờ trình số 367/TTr-HĐQT ngày 29/5/2025 của HĐQT về việc thông qua các BCTC năm 2024. <i>Passed the Submission No. 367/TTr-HĐQT dated 29/5/2025 of the BOD regarding the audited 2024 Financial Statements.</i> 5. Thông qua Tờ trình số 368/TTr-HĐQT ngày 29/5/2025 của HĐQT về việc phân phối lợi nhuận năm 2024. <i>Passed the Submission No. 368/TTr-HĐQT dated 29/5/2025 of the BOD regarding the 2024 profit distribution plan.</i>

Số: 550/VEAM-VPHĐQT
No: 550/VEAM-VPHĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2025
Hanoi, July 24, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
INFORMATION DISCLOSURE ON THE ELECTRONIC INFORMATION PORTAL
OF THE STATE SECURITIES COMMISSION

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- *The State Securities Commission;*
- *The Stock Exchange.*

- **Tên công ty:** TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP (VEAM)

Company's name: VIETNAM ENGINE AND AGRICULTURAL MACHINERY CORPORATION (VEAM)

- **Mã chứng khoán:** VEA

Stock code: VEA

- **Trụ sở chính:** Lô D, Khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

Head office: Lot D, Zone D1, Phu Thuong Ward, Tay Ho District, Ha Noi City.

Điện thoại /Tel: 024.62800802

Fax: 024.62800809

- **Người thực hiện công bố thông tin:** Ông Phạm Anh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc

Person responsible for disclose information: Mr. Pham Anh Tuan - Deputy General Director

Địa chỉ: Lô D, Khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

Address: Lot D, Zone D1, Phu Thuong Ward, Tay Ho District, Ha Noi City.

Điện thoại/Tel: 024.62800802

Fax: 024.62800809

- **Loại thông tin công bố:** 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☒

Type of information disclosure:

24h ☐ 72h ☐ Upon request ☐ Extraordinary ☐ Periodic ☒

- **Nội dung thông tin công bố:** Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2025

Content of the disclosure: Report on corporate governance for the first 6 months of 2025.

Mọi thông tin liên quan được VEAM đăng tải tại đường dẫn dưới đây:

All related information is published by VEAM at the following link:

<http://veamcorp.com/quan-he-co-dong/quan-tri-cong-ty-120.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We hereby certify that the information disclosed above is true and we take full responsibility before the law for the content of the disclosed information./ *nhs*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- TGD (để b/c);
- CBTT;
- Lưu: VT, VP.HĐQT. *a*

Recipients:

- As above;
- Board of Directors (for reporting);
- General Director (for reporting);
- Information Disclosure;
- Archive: AD, Office of the BOD.

Người được ủy quyền công bố thông tin
Person Authorized to Disclose Information

Phó Tổng Giám đốc
Deputy General Director



Phạm Anh Tuấn
Pham Anh Tuan

Tài liệu kèm theo: Văn bản số **549** /VEAM-HĐQT ngày **24** tháng 7 năm 2025 của HĐQT VEAM.

Attached documents: Report No. **549** VEAM-HĐQT dated July **24**, 2025 of the Board of Directors of VEAM

STT No.	Số Nghị quyết/QĐ Res./Dec. No.	Ngày Date	Nội dung Content
			6. Thông qua Tờ trình số 440/TTr-HĐQT ngày 19/6/2025 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của VEAM. <i>Passed the Submission No. 440/TTr-HĐQT dated 19/6/2025 of the BOD regarding the amendments and supplements to VEAM's Charter on Organization and Operation.</i> 7. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên độc lập HĐQT đối với ông Phan Kim Khoa theo Tờ trình số 397/TTr-HĐQT ngày 03/6/2025 của HĐQT. <i>Passed the dismissal of Mr. Phan Kim Khoa from his position as Independent Member of the BOD according to Submission No. 397/TTr-HĐQT dated 03/6/2025 of the BOD.</i> 8. Phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và thông qua kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của HĐQT và Ban kiểm soát. <i>Approved the settlement of the 2024 remuneration and salary fund and the 2025 remuneration and salary fund plan for the BOD and the Supervisory Board.</i> 9. Thông qua việc niêm yết cổ phiếu VEAM <i>Passed the listing of VEAM shares</i> 10. Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025. <i>Approved the selection of the auditing firm for the 2025 Financial Statements.</i>

II. Hội đồng quản trị (HĐQT)/Board of Directors (BOD)

1. Thông tin về thành viên HĐQT/Information about the members of the BOD:

STT No.	Thành viên HĐQT Board of Directors' members	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member/independent member of the BOD</i>	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm/bãi nhiệm Date of dismissal/removal
1	Ông/Mr. Ngô Khải Hoàn	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the BOD</i>	20/6/2024	
2	Ông/Mr. Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT <i>Member of the BOD</i>	20/6/2024	
3	Bà/Ms. Nguyễn Thị Hoa	Thành viên HĐQT <i>Member of the BOD</i>	20/6/2024	

STT No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member/independent member of the BOD</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm/bãi nhiệm <i>Date of dismissal/removal</i>
4	Bà/Ms. Trần Thị Nguyệt	Thành viên HĐQT <i>Member of the BOD</i>	20/6/2024	
5	Ông/Mr. Nguyễn Tiến Vỹ	Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent Member of the BOD</i>	24/6/2022	
6	Ông/Mr. Phan Kim Khoa	Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent Member of the BOD</i>	24/6/2022	20/6/2025
7	Ông/Mr. Ngô Quang Trung	Thành viên HĐQT <i>Member of the BOD</i>	25/4/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT/*Meetings of the Board of Directors:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of BOD meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr. Ngô Khải Hoàn	07/07	100%	
2	Ông/Mr. Nguyễn Hoàng Giang	04/07	57%	Ủy quyền 03 buổi họp HĐQT <i>Authorizing for 03 BOD meetings</i>
3	Bà/Ms. Nguyễn Thị Hoa	07/07	100%	
4	Bà/Ms. Trần Thị Nguyệt	04/07	57%	Ủy quyền 03 buổi họp HĐQT <i>Authorizing for 03 BOD meetings</i>
5	Ông/Mr. Nguyễn Tiến Vỹ	07/07	100%	
6	Ông/Mr. Phan Kim Khoa	05/07	71%	Có Đơn từ nhiệm từ ngày 01/4/2025 <i>Resignation letter effective from April 1, 2025</i>

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of BOD meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
7	Ông/Mr. Ngô Quang Trung	02/07	100%	Bổ nhiệm ngày 25/4/2025 <i>Appointed on April 25, 2025</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành/*Supervising the Board of Management by the BOD:*

Căn cứ Điều lệ VEAM, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và pháp luật hiện hành, HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2025 đã thực hiện chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc điều hành SXKD và triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT của VEAM như sau/*Pursuant to VEAM's Charter, Internal rules on corporate governance and current legal regulations, in the first 6 months of 2025, the BOD has directed and supervised the activities of the Board of Management in managing production and business and implementing the Res. of the General Meeting of Shareholders and the BOD of VEAM as follows:*

- Chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 và ĐHĐCĐ thường niên năm 2025./ *Directed the successful organization of the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders and the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.*

- Giám sát Tổng Giám đốc, Ban điều hành đối với việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã ban hành/ *Supervised the General Director and the Board of Management in implementing Res.s/Decisions issued by the BOD.*

- Chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc và Ban điều hành tiếp tục tìm kiếm, thực hiện các giải pháp, biện pháp để từng bước tháo gỡ và giải quyết các vấn đề vướng mắc, tồn tại của VEAM trong nhiều năm qua./ *Directed and supervised the General Director and the Board of Management to continue to seek and implement solutions, measures to gradually remove and resolve the problems and difficulties that VEAM has encountered over the past years.*

- Tổ chức triển khai các chỉ đạo của Nhà nước và Chủ sở hữu liên quan đến VEAM./ *Organized the implementation of State and Owner's instructions related to VEAM.*

- Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch và triển khai công tác giám sát tài chính trực tiếp, giám sát tài chính đặc biệt đối với các đơn vị có vốn góp của VEAM./ *Directed the development of plans and implementation of direct financial supervision and special financial supervision for units with capital contributions from VEAM.*

- Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành, Người quản lý, Người đại diện vốn VEAM tổ chức thực hiện kiểm soát, phòng ngừa khắc phục các rủi ro đối với hoạt động SXKD của đơn vị và thực hiện các khuyến nghị của Ban kiểm toán nội bộ VEAM./ *Directed and supervised the Board of Management, Managers, and VEAM Capital Representatives to organize the implementation of control, prevention, and remediation of risks to the unit's production and business activities and to implement recommendations of the VEAM Internal Audit Board.*

- Giám sát hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc triển khai kế hoạch hoạt động SXKD năm 2025 trong 6 tháng đầu năm để đảm bảo kế hoạch đề ra./ *Supervised the operations of the General Director and the Board of Management in implementing the 2025 production and business plan in the first 6 months of the year to ensure the set plan.*

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc và Ban điều hành thực hiện rà soát và giám sát việc triển khai các kế hoạch SXKD năm 2025 trong 6 tháng đầu năm của các công ty có vốn góp chi phối của VEAM./ *Directed the General Director and the Board of Management to review and supervise the implementation of the 2025 production and business plans in the first 6 months of the year of companies with VEAM's controlling capital contribution.*

- Thông qua các giao dịch với Người liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT./ *Sanctioned transactions with affiliated persons under the authority of the BOD.*

- Chỉ đạo thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch nhân sự; bổ nhiệm nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT./ *Directed the implementation of reviewing, supplementing personnel planning; appointed personnel within the decision-making authority of the BOD.*

- Chỉ đạo hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý nội bộ của VEAM./ *Directed the completion of VEAM's internal management regulations system.*

- Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc thẩm quyền của HĐQT./ *Performed other tasks within the authority of the BOD.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT/ *Activities of the Board of Directors' subcommittees:*

4.1 Các Tiểu ban trực thuộc HĐQT/ *Subcommittees under the BOD*

- Tiểu ban Tổ chức Nhân sự có chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp HĐQT trong việc cơ cấu tổ chức, chuẩn bị nhân sự và xử lý các vấn đề liên quan đến nhân sự HĐQT, Ban kiểm soát và các nhân sự thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, hoặc cho ý kiến chấp thuận của HĐQT. Trong 6 tháng đầu năm 2025, Tiểu ban nhân sự đã tham mưu HĐQT trong việc kiện toàn chức danh Thành viên HĐQT và xem xét đơn từ nhiệm của Thành viên độc lập HĐQT và các công tác nhân sự khác thuộc thẩm quyền của HĐQT./ *The Human Resources Organization Subcommittee has the functions, responsibilities to advise, assist the BOD in structuring the organization, preparing personnel and handling issues related to personnel of the BOD, the Board of Supervisors and personnel under the authority of appointment, dismissal, or approval of the BOD. In the first 6 months of 2025, the Human Resources Organization Subcommittee advised the BOD on completing the positions of BoD and reviewing the resignation of Independent Member of the BoD and other human resources work under the authority of the BoD.*

- Tiểu ban Kiểm toán có chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp HĐQT trong việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán./ *The Audit Subcommittee has the functions, responsibilities to advise and assist the BOD in managing and using the enterprise's finances and assets in accordance with legal regulations on finance and accounting.*

- Tiểu ban Chiến lược có chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp HĐQT trong việc hoạch định, chiến lược kinh doanh, đầu tư phát triển của VEAM./ *The Strategy*

Subcommittee has the functions, responsibilities to advise and assist the BOD in planning VEAM's business and investment development strategies.

Các Tiểu ban cơ bản đã phát huy vai trò thẩm định, tham mưu HĐQT trong công tác quản trị, giám sát hoạt động điều hành đảm bảo tính khách quan, độc lập trong các quyết định của HĐQT./ *The Subcommittees have basically promoted their role in assessing, advising the BOD in governance activities and supervising operation activities to ensure objectivity, independence in the BOD's decisions.*

4.2 Ban Kiểm toán nội bộ/Internal Audit Department

Ban Kiểm toán nội bộ là đơn vị trực thuộc HĐQT. Các hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ trong 6 tháng đầu năm 2025 bao gồm:/ *The Internal Audit Department is a unit under the BOD. Activities of the Internal Audit Department in the first 6 months of 2025 are specifically as follows:*

- Thực hiện kiểm toán nội bộ tại các công ty con của VEAM theo kế hoạch kiểm toán nội bộ được HĐQT phê duyệt tại Nghị quyết số 170/NQ - HĐQT ngày 10/12/2024./ *Conducted internal audits at VEAM's subsidiary companies according to the internal audit plan approved by the BOD in Res. No. 170/NQ-HĐQT dated December 10, 2024.*

- Thực hiện rà soát/đánh giá/kiểm tra kết quả thực hiện khuyến nghị của Ban tại các đơn vị được kiểm toán từ năm 2021 đến năm 2024 và tổng hợp tình hình thực hiện khuyến nghị của các đơn vị, báo cáo HĐQT định kỳ theo quý./ *Conducted review/assessment/inspection of the implementation results of the Department's recommendations at audited units from 2021 to 2024 and summarized the implementation status of the units' recommendations, submitted reports to the BOD periodically on a quarterly basis.*

- Chỉ ra các phát hiện có tần suất xuất hiện cao trong các cuộc kiểm toán nhằm đưa ra cảnh báo giúp các đơn vị chủ động rà soát và đưa ra các biện pháp phòng tránh./ *Identified the findings with a high frequency of occurrence in audits to provide warnings that help units proactively review and take preventive measures.*

- Liên tục cập nhật, thu thập tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành để cập nhật danh mục rủi ro, rủi ro hàng đầu làm cơ sở cho việc lập kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026./ *Continuously updated and collected documents related to management and operation activities to update the list of risk, top risks as the basis for planning the internal audit in 2026.*

- Tự đào tạo nhằm nâng cao năng lực chuyên môn./ *Carried out self-trainings to enhance professional capacity.*

- Ngoài các công việc nêu trên, Ban Kiểm toán nội bộ còn thực hiện chức năng tư vấn theo yêu cầu của HĐQT; Tham gia các cuộc họp HĐQT./ *In addition to the above tasks, the Internal Audit Department also performed advisory functions at the request of the BOD; Participated in BOD meetings.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/Res.s/Decisions of the BOD:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, HĐQT đã ban hành 111 Nghị quyết và 27 Quyết định./ *In the first 6 months of 2025, the BOD issued 111 Res.s and 27 Decisions.*

(Phụ lục 1 kèm theo)

(Appendix 1 as attached)

III. Ban kiểm soát/ *Board of Supervisors (BOS)*

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát/ *Information about members of BOS:*

STT No.	Thành viên Ban kiểm soát <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên Ban kiểm soát <i>The date becoming/ceasing to be the member of the BOS</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà/Ms. Nguyễn Thị Phương Lan	Trưởng ban/ <i>Head of Board</i>	24/6/2022	Cử nhân kinh tế/ <i>Bachelor of Economics</i>
2	Bà/Ms. Nguyễn Thị Diên	Thành viên/ <i>Member</i>	24/6/2022	Cử nhân kinh tế/ <i>Bachelor of Economics</i>
3	Bà/Ms. Lê Thị Thanh Bình	Thành viên/ <i>Member</i>	24/6/2022	Cử nhân kinh tế/ <i>Bachelor of Economics</i>

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát/ *Meetings of Board of Supervisors:*

STT No.	Thành viên Ban kiểm soát <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà/Ms. Nguyễn Thị Phương Lan	04/04	100%	100%	
2	Bà/Ms. Nguyễn Thị Diên	04/04	100%	100%	
3	Bà/Ms. Lê Thị Thanh Bình	04/04	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông/ *Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

Ban kiểm soát thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ VEAM và Luật Doanh nghiệp như sau/ *The Board of Supervisors performs its functions, responsibilities as specified in the VEAM Charter and the Law on Enterprises as follows:*

- Trong 06 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát đã tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp mở rộng của HĐQT, giám sát việc ban hành của các nghị quyết, quyết định của HĐQT, quyết định của Tổng Giám đốc theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế, quy định nội bộ của VEAM./ *In the first half of 2025, the Board of Supervisors attended and contributed opinions at extended meetings of the BOD, supervised the issuance of Res.s, decisions of the BOD, decisions of the General Director in accordance with the legal regulations, the Charter and internal regulations and rules of VEAM.*

- Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động SXKD và thực hiện Nghị quyết của HĐQT VEAM năm 2024 và quý I năm 2025. Kiến nghị và đề xuất với HĐQT và Ban điều hành về kết quả hoạt động SXKD của Công ty mẹ và việc thực hiện Nghị quyết của HĐQT VEAM năm 2024 và Quý I/2025./ *Reported on the assessment of production and business performance and implementation of the Res. of the BOD in 2024 and in the first quarter of 2025. Offered recommendations and proposals to the BOD and the Board of Management on the production and business performance of the Parent Company and the implementation of the Res. of the BOD in 2024 and the first quarter of 2025.*

- Thẩm định BCTC Công ty mẹ và Hợp nhất năm 2024; thông qua nội dung dự thảo Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; Tờ trình phê duyệt danh sách công ty kiểm toán tài chính năm 2025./ *Appraised the 2024 Financial Statements of the Parent Company and 2024 Consolidated Financial Statements; Agreed on the content of the draft Report on the activities of the Board of Supervisors to be submitted to shareholders at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders; Submitted for approval of the list of financial auditing companies for 2025 Financial Statements.*

- Xem xét, đánh giá kết quả hoạt động và hoàn thành công việc được giao của Ban kiểm soát năm 2024./ *Reviewed and assessed the performance and completed the assigned 2024 tasks of the Board of Supervisors.*

- Trong kỳ Ban kiểm soát cùng Bộ phận kiểm toán nội bộ thực hiện Kiểm toán tình hình Hoạt động bán hàng hoá và thu tiền tại Công ty CP cơ khí Cổ Loa; Hoạt động mua sắm hàng hoá, dịch vụ tại Công ty CP vận tải và Thương mại VEAM./ *During the period, the Board of Supervisors and the Internal Audit Department conducted an Audit of the sales of goods and collection activities at Co Loa Mechanical Joint Stock Company; Purchasing activities of goods and services at VEAM Transport and Trading Joint Stock Company.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the Board of Supervisors, the BOD, the Board of Management and other managers:*

Ban kiểm soát đã nhận được các thông tin và các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Báo cáo hoạt động SXKD VEAM năm 2024 của Ban điều hành, BCTC năm 2024 đã được kiểm toán; BCTC Quý I/2025 của VEAM và các Công ty VEAM tham gia góp vốn và các tài liệu khác. Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành, trên cơ sở đó kịp thời giám sát hoạt động của VEAM. Ban kiểm soát duy trì sự độc lập trong hoạt động kiểm tra giám sát của mình./ *The Board of Supervisors has received information and Res.s and decisions of the BOD, the 2024 VEAM Business and Production Report of the Board of Management, the audited 2024 Financial Statements Report; the first quarter 2025 Financial Statements of VEAM and Companies with VEAM's contributed capital and other documents. The Board of Supervisors has attended meetings of the BOD and the Board of Management, thereby promptly monitoring VEAM's operations. The Board of Supervisors maintains independence in its inspection and supervision activities.*

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát/ *Other activities of the Board of Supervisors:* Không có/*None.*

IV. Ban điều hành/Board of Management (BOM)

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of the BOM</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/bãi nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment/ dismissal/removal of members of the BOM</i>
1	Ông/Mr. Nguyễn Hoàng Giang	13/6/1972	Thạc sĩ/Master	Bổ nhiệm ngày/Appointed on: 20/6/2024
2	Ông/Mr. Lê Minh Quy	30/01/1971	Kỹ sư xây dựng; Cử nhân QTKD/ <i>Civil Engineer; Bachelor of BA</i>	Bổ nhiệm lại ngày/Reappointed on: 27/9/2024
3	Ông/Mr. Phạm Anh Tuấn	29/12/1978	Tiến sĩ kinh tế/PhD in <i>Economics</i>	Bổ nhiệm ngày/Appointed on 01/4/2023

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

STT No.	Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/dismissal</i>
1	Ông/Mr. Vũ Phong Hải	28/6/1982	Thạc sĩ kinh tế/Master of <i>Economics</i>	- Phụ trách kế toán ngày/Assigned as manager in charge of accounting - 10/6/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance

Trong 6 tháng đầu năm 2025, VEAM đã tổ chức khóa đào tạo: “Đào tạo Nhận thức ISO 9001:2015; thực hành đánh giá nội bộ ISO 9001:2015” nhằm nâng cao năng lực của Cán bộ nhân viên VEAM./ *In the first half of 2025, VEAM organized a training course on "ISO 9001:2015 Awareness Training; ISO 9001:2015 Internal Audit Practice" in order to improve the capacity of VEAM staff.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

(Phụ lục 2 kèm theo)

(Appendix 2 as attached)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions*

between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons of internal persons.

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua/ <i>Res./ Decision No. approved by GMS/BOD</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN <i>Asean Securities (ASEANSC)</i>	<i>Người có liên quan của Người nội bộ VEAM. Affiliated person of VEAM internal person</i>			3/2025	Nghị quyết số 22/NQ-HĐQT ngày 28/02/2025. <i>Res. No. 22/NQ-HĐQT dated 28/02/2025</i>	Hợp đồng dịch vụ tư vấn rà soát, đánh giá lại các phương án tái cơ cấu vốn của VEAM tại MATEXIM, giá trị: 115,5 triệu đồng. <i>Consulting service contract to review and re-evaluate VEAM's capital restructuring plans at MATEXIM, value: 115.5 million VND.</i>	
2	Báo Công Thương <i>Industry and Trade Newspaper</i>	Đơn vị cùng chủ sở hữu <i>Organization with the same Owner</i>			3/2025	Nghị quyết số 25/NQ-HĐQT ngày 04/3/2025 <i>Res. No. 25/NQ-HĐQT dated 04/3/2025</i>	Hợp đồng thông tin - truyền thông, giá trị: 300 triệu đồng. <i>Information and communication contract, value: 300 million VND.</i>	
3	Tạp chí Công Thương <i>Industry and Trade Magazine</i>	Đơn vị cùng chủ sở hữu <i>Organization with the same Owner</i>			3/2025	Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT ngày 04/3/2025 <i>Res. No. 26/NQ-HĐQT dated 04/3/2025</i>	Hợp đồng dịch vụ thông tin - truyền thông, giá trị: 483,3 triệu đồng. <i>Information and communication service contract, value: 483.3 million VND.</i>	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua/ <i>Res./ Decision No. approved by GMS/BOD</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
4	Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1. <i>Industrial Testing Center 1</i>	Đơn vị cùng chủ sở hữu <i>Organization with the same Owner</i>			4/2025	Nghị quyết số 34/NQ-HĐQT ngày 31/3/2025 <i>Res. No. 34/NQ-HĐQT dated 31/3/2025</i>	Hợp đồng cung cấp dịch vụ, giá trị: 5,832 triệu đồng. <i>Service provision contract, value: 5.832 million VND</i>	
5	ASEANSC	Người có liên quan của Người nội bộ VEAM. <i>Affiliated person of VEAM internal person</i>			4/2025	Nghị quyết số 49/NQ-HĐQT ngày 04/4/2025 <i>Res. No. 49/NQ-HĐQT dated 04/4/2025</i>	Hợp đồng Dịch vụ tư vấn tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của VEAM, giá trị: 88 triệu đồng. <i>Contract for Consulting Services to organize VEAM's 2025 AGMS, value: 88 million VND</i>	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power*: Không có/None

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây/ *Transactions between the Company and the company that its members of the Board of Directors, the Board of Supervisors, General Director have been founding members or members of the Board of Directors, or Director (General Director or CEO) in three (03) latest years*:

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization /individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transaction s with the Company</i>	Số Nghị quyết/QĐ. của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua/ <i>Res./ Dec. No. approved by GMS/ BOD</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
1	SeABank	Người có liên quan của Người nội bộ (NNB) <i>Affiliated person of internal person</i>			4/2022	Nghị quyết số 56/NQ-HĐQT ngày 25/4/2022 <i>Res. No. 56/NQ-HĐQT dated 25/4/2022</i>	Tiền gửi, giá trị 365 tỷ đồng <i>Deposit, value: 365 billion VND</i>	
2	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			6/2022	Nghị quyết số 92/NQ-HĐQT ngày 13/6/2022 <i>Res. No. 92/NQ-HĐQT dated 13/6/2022</i>	Tiền gửi, giá trị 56 tỷ đồng <i>Deposit, value: 56 billion VND</i>	
3	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			8/2022	Nghị quyết số 122/NQ-HĐQT ngày 26/8/2022 <i>Res. No. 122/NQ-HĐQT dated 26/8/2022</i>	Tiền gửi, giá trị 320 tỷ đồng <i>Deposit, value: 320 billion VND</i>	
4	Công ty TNHH MTV DIESEL Sông Công <i>Song Cong Diesel Company Limited</i>	Người có liên quan <i>Affiliated person</i>			9/2022	Nghị quyết số 139/NQ-HĐQT ngày 23/9/2022 <i>Res. No. 139/NQ-HĐQT dated 23/9/2022</i>	Mua bán thép chế tạo giá trị 1,034 tỷ đồng <i>Machine Steel Purchasing, value 1.034 billion VND</i>	
5	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			11/2022	Nghị quyết số 179/NQ-HĐQT ngày 25/11/2022 <i>Res. No. 179/NQ-HĐQT dated 25/11/2022</i>	Tiền gửi, giá trị 320 tỷ đồng <i>Deposit, value: 320 billion VND</i>	
6	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			11/2022	Nghị quyết số 179/NQ-HĐQT ngày 25/11/2022 <i>Res. No. 179/NQ-HĐQT dated 25/11/2022</i>	1. Gửi tiền, giá trị 320 tỷ đồng. <i>Redeposit, value 320 billion VND,</i> 2. Vay tiền, giá trị 320 tỷ <i>Borrow, Value 320 billion VND.</i>	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization /individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transaction s with the Company</i>	Số Nghị quyết/QĐ. của ĐHCĐ/HĐQT ... thông qua/ <i>Res./ Dec. No. approved by GMS/ BOD</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
7	Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy nông nghiệp Miền Nam <i>Southern Agricultural Machinery and Engine Company Limited (SVEAM)</i>	Người có liên quan <i>Affiliated person</i>			01/2023	Nghị quyết số 196/NQ-HĐQT ngày 28/12/2022 <i>Res. No. 196/NQ-HĐQT dated 28/12/2022</i>	Thuê kho, giá trị 75.000.000 đồng/tháng <i>Warehouse rental, value: 75.000.000 VND/month</i>	
8	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			12/2022	Nghị quyết số 197/NQ-HĐQT ngày 29/12/2022 <i>Res. No. 197/NQ-HĐQT dated 29/12/2022</i>	Tất toán hợp đồng tiền gửi <i>Deposit contract settlement</i>	
9	Công ty CP Cơ khí Phổ Yên <i>Pho Yen Mechanical Joint Stock Company (FOMEKO)</i>	Người có liên quan <i>Affiliated person</i>			01/2023	Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT ngày 13/01/2023 <i>Res. No. 07/NQ-HĐQT dated 13/01/2023</i>	Mua bán thép tròn cán nóng, giá trị: 1.803.615.000 đồng <i>Hot-rolled round steel Purchasing, value 1.803.615.000 VND</i>	
10	FOMEKO	Người có liên quan <i>Affiliated person</i>			01/2023	Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT ngày 16/01/2023 <i>Res. No. 08/NQ-HĐQT dated 16/01/2023</i>	Mua bán thép tròn cán nóng, giá trị: 2.227.500.000 đồng <i>Hot-rolled round steel Purchasing, value 2.227.500.000 VND</i>	
11	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			02/2023	Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT ngày 13/02/2023 <i>Res. No. 11/NQ-HĐQT dated 13/02/2023</i>	Gửi tiền <i>Deposit</i> 1. Với SeABank Hội sở: - Giá trị 1: 328,5 tỷ đồng;	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization /individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transaction s with the Company</i>	Số Nghị quyết/QĐ. của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua/ <i>Res./ Dec. No. approved by GMS/ BOD</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
							- Giá trị 2: 570,0 tỷ đồng; - Giá trị 3: 200,0 tỷ đồng; <i>Agreement with SeABank's Head Office,</i> - Value 1: 328,5 billion VND - Value 2: 570 billion VND - Value 3: 200 billion VND 2. Với SeABank Chi nhánh Hà Nội: giá trị: 530,0 tỷ đồng. <i>With SeABank's Hanoi Branch, value: 530 billion VND</i>	
12	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			4/2023	Nghị quyết số 57/NQ-HĐQT ngày 27/4/2023 <i>Res. No. 57/NQ- HĐQT dated 27/4/2023</i>	Gửi tiền, giá trị: 365 tỷ đồng <i>Deposit, value: 365 billion VND</i>	
13	FOMEKO	Người có liên quan <i>Affiliated person</i>			5/2023	Nghị quyết số 64/NQ-HĐQT ngày 18/5/2023 <i>Res. No. 64/NQ- HĐQT dated 18/5/2023</i>	Mua bán thép tròn cán nóng, giá trị: 2.660.240.000 đồng <i>Hot-rolled round steel Purchasing, value 2.660.240.000 VND</i>	
14	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			6/2023	Nghị quyết số 80/NQ-HĐQT ngày 13/6/2023 <i>Res. No. 80/NQ- HĐQT dated 13/6/2023</i>	Tiền gửi, giá trị: 59 tỷ đồng <i>Deposit, value: 59 billion VND</i>	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization /individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transaction s with the Company</i>	Số Nghị quyết/QĐ. của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua/ <i>Res./ Dec. No. approved by GMS/ BOD</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
15	FOMECO	Người có liên quan <i>Affiliated person</i>			7/2023	Nghị quyết số 109/NQ-HĐQT ngày 10/7/2023 <i>Res. No. 109/NQ-HĐQT dated 10/7/2023</i>	Mua bán thép chế tạo, giá trị hợp đồng: 1.848.000.000 đồng <i>Hot-rolled round steel Purchasing, value 1.848.000.000 VND</i>	
16	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			7/2023	Nghị quyết số 122/NQ-HĐQT ngày 27/7/2023 <i>Res. No. 122/NQ-HĐQT dated 27/7/2023</i>	Tiền gửi, giá trị: 470 tỷ đồng <i>Deposit, value: 470 billion VND</i>	
17	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			7/2023	Nghị quyết số 123/NQ-HĐQT ngày 28/7/2023 <i>Res. No. 123/NQ-HĐQT dated 28/7/2023</i>	Tiền gửi, giá trị: 100 tỷ đồng <i>Deposit, value: 100 billion VND</i>	
18	FOMECO	Người có liên quan <i>Affiliated person</i>			8/2023	Nghị quyết số 126/NQ-HĐQT ngày 15/8/2023 <i>Res. No. 126/NQ-HĐQT dated 15/8/2023</i>	Mua bán thép tròn cán nóng, giá trị: 1.804.000.000 đồng <i>Hot-rolled round steel Purchasing, value 1.804.000.000 VND</i>	
19	ASEANSC	Người có liên quan <i>Affiliated person</i>			8/2023	Nghị quyết số 128/NQ-HĐQT ngày 18/8/2023 <i>Res. No. 128/NQ-HĐQT dated 18/8/2023</i>	Dịch vụ tư vấn rà soát các phương án tái cơ cấu VEAM, giá trị: 129.800.000 đồng <i>Consulting service to review VEAM restructuring plans, value:</i>	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization /individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transaction s with the Company</i>	Số Nghị quyết/QĐ. của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua/ <i>Res./ Dec. No. approved by GMS/ BOD</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
							129,800,000 VND	
20	FOMEKO	Người có liên quan <i>Affiliated person</i>			10/2023	Nghị quyết số 156/NQ-HĐQT ngày 20/10/2023 <i>Res. No. 156/NQ-HĐQT dated 20/10/2023</i>	Mua bán thép chế tạo, giá trị hợp đồng: 1.848.000.000 đồng <i>Machine Steel Purchasing, value 1.848.000.000 VND</i>	
21	FOMEKO	Người có liên quan <i>Affiliated person</i>			12/2023	Nghị quyết số 172/NQ-HĐQT ngày 06/12/2023 <i>Res. No. 172/NQ-HĐQT dated 06/12/2023</i>	Mua bán thép tròn cán nóng, giá trị: 4.339.445.000 đồng <i>Hot-rolled round steel Purchasing, value 4.339.445.000 VND</i>	
22	SVEAM	Người có liên quan <i>Affiliated person</i>			12/2023	Nghị quyết số 174/NQ-HĐQT ngày 07/12/2023 <i>Res. No. 174/NQ-HĐQT dated 07/12/2023</i>	Thuê kho bãi, giá trị: 625.000.000 đồng/tháng <i>Warehouse rental, value: 625.000.000 VND/month</i>	
23	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			01/2024	Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 18/01/2024 <i>Res. No. 10/NQ-HĐQT dated 18/01/2024</i>	Tiền gửi, giá trị: 80 tỷ đồng <i>Deposit, value: 80 billion VND</i>	
24	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			01/2024	Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT ngày 23/01/2024 <i>Res. No. 11/NQ-HĐQT dated 23/01/2024</i>	Tiền gửi: - Hội sở: 525 tỷ đồng - CN Hà Nội: 50 tỷ đồng <i>Deposit: - Head Office, Value: 525 billion VND</i>	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization /individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transaction s with the Company</i>	Số Nghị quyết/QĐ. của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua/ <i>Res./ Dec. No. approved by GMS/ BOD</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
							- Hanoi Branch, value: 50 billion VND	
25	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			01/2024	Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT ngày 29/01/2024 <i>Res. No. 15/NQ-HĐQT dated 29/01/2024</i>	Tiền gửi: - Hội sở: 595 tỷ đồng - CN Hà Nội: 25 tỷ đồng <i>Deposit:</i> - Head Office, Value: 595 billion VND - Hanoi Branch, value: 25 billion VND	
26	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			02/2024	Nghị quyết số 23/NQ-HĐQT ngày 07/02/2024 <i>Res. No. 23/NQ-HĐQT dated 07/02/2024</i>	Tiền gửi: - Hội sở: 200 tỷ đồng - CN Hà Nội: 535 tỷ đồng <i>Deposit:</i> - Head Office, Value: 200 billion VND - Hanoi Branch, value: 535 billion VND	
27	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			5/2024	Nghị quyết số 62/NQ-HĐQT ngày 02/5/2024 <i>Res. No. 62/NQ-HĐQT dated 02/5/2024</i>	Tiền gửi: - Hội sở: 07 tỷ đồng - CN Hà Nội: 370 tỷ đồng <i>Deposit:</i> - Head Office, Value: 07 billion VND - Hanoi Branch, value: 370 billion VND	
28	SeABank	Người có liên quan của NNB <i>Affiliated person of internal person</i>			5/2024	Nghị quyết số 72/NQ-HĐQT ngày 14/5/2024 <i>Res. No. 72/NQ-HĐQT dated 14/5/2024</i>	Tiền gửi, giá trị: 15 tỷ đồng <i>Deposit, value: 15 billion VND</i>	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization /individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/QĐ. của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua/ <i>Res./ Dec. No. approved by GMS/ BOD</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
29	SVEAM	Người có liên quan <i>Affiliated person</i>			01/2025	Nghị quyết số 182/NQ-HĐQT ngày 31/12/2024 <i>Res. No. 182/NQ-HĐQT dated 31/12/2024</i>	Thuê kho, giá trị 99.600.000 đồng <i>Warehouse rental, value: 99.600.000 VND</i>	

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): Không có/ None.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, General Director and other managers: Không có/ None.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons*

1. Danh sách Người nội bộ và người có liên quan của Người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons.*

(Phụ lục 3 kèm theo)
(*Appendix 3 as attached*)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company: Không có/ None.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues: Không có/None*

Trên đây là Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2025 của VEAM/
The above is VEAM's Corporate Governance Report for the first six months of 2025./.

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên/*As above stated;*
- HĐQT/BOD;
- Ban kiểm soát/BOS;
- Tổng Giám đốc/*General Director;*
- CBTT/*Disclosure Information;*
- Lưu/*Archived: VT, VP HĐQT.*

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF
DIRECTORS**



Ngô Khải Hoàn



Phụ lục 1
Appendix 1

**NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG 06
THÁNG ĐẦU NĂM 2025**
**RESOLUTIONS, DECISIONS OF THE BOARD OF DIRECTORS IN THE 06
FIRST MONTHS 2025**

(Kèm theo Báo cáo số 549 /VEAM-HĐQT ngày 24 tháng 7 năm 2025 của HĐQT)
(Attached to Report no. 549/VEAM-HĐQT dated July 24, 2025 by BOD)

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
NGHỊ QUYẾT/RESOLUTIONS			
1	01/NQ-HĐQT	07/01/2025	Về công tác đầu tư năm 2024 của Công ty CP Cơ khí Phở Yên (FOMECON) <i>On investment work in 2024 of Pho Yen Mechanical Joint Stock Company (FOMECON)</i>
2	02/NQ-HĐQT	10/01/2025	Về việc hỗ trợ các Chi nhánh: Nhà máy Đúc (VF) và Nhà máy ô tô VEAM (VM) <i>Regarding support for Branches: VEAM Foundry (VF) and VEAM Automobile Factory (VM)</i>
3	03/NQ-HĐQT	03/10/2025	Về việc khen thưởng Người quản lý và Ban kiểm soát VEAM <i>Regarding the commendation of VEAM's managers and Supervisory Board</i>
4	04/NQ-HĐQT	13/01/2025	Về việc cử Đoàn công tác nước ngoài <i>Regarding the dispatch of an overseas working delegation</i>
5	05/NQ-HĐQT	14/01/2025	Về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công (DISOCO) <i>Regarding the approval of the 2025 business and production plan of Song Cong Diesel One Member Limited Liability Company (DISOCO)</i>
6	06/NQ-HĐQT	14/01/2025	Về việc phê duyệt kế hoạch năm 2025 của công ty TNHH MTV động cơ và máy nông nghiệp Miền Nam (SVEAM) <i>Regarding the approval of the 2025 plan of Southern Engine and Agricultural Machinery One Member Limited Liability Company (SVEAM)</i>
7	07/NQ-HĐQT	14/01/2025	Về việc phê duyệt kế hoạch năm 2025 của Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp (TAMAC) <i>Regarding the approval of the 2025 plan of Tractor and Agricultural Machinery One Member Limited Liability Company (TAMAC)</i>



TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
8	08/NQ-HĐQT	14/01/2025	Về việc phê duyệt kế hoạch năm 2025 của Viện Công nghệ (VCN) <i>Regarding the approval of the 2025 plan of the Institute of Technology (VCN)</i>
9	09/NQ-HĐQT	14/01/2025	Về kế hoạch năm 2025 của Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo (CKTHĐ) <i>Regarding the 2025 plan of Tran Hung Dao Mechanical One Member Limited Liability Company (CKTHĐ)</i>
10	10/NQ-HĐQT	14/01/2025	Về việc phê duyệt kế hoạch hoạt động năm 2025 của Chi nhánh Nghệ An (CNNA) <i>Regarding the approval of the 2025 operational plan of Nghe An Branch (CNNA)</i>
11	11/NQ-HĐQT	14/01/2025	Về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện và ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận thanh tra số 359/KL-TTCT ngày 27/9/2024 của Thanh tra chính phủ <i>Regarding the establishment of a Steering Committee and the issuance of an Implementation Plan for Conclusion No. 359/KL-TTCT dated September 27, 2024 of the Government Inspectorate</i>
12	12/NQ-HĐQT	17/01/2025	Ý kiến chỉ đạo của HĐQT liên quan đến Báo cáo số 10/BC-TGD ngày 14/01/2025 của Tổng Giám đốc <i>Board of Directors' directives regarding Report No. 10/BC-TGD dated January 14, 2025 from the General Director</i>
13	13/NQ-HĐQT	22/01/2025	Về việc phê duyệt tiền gửi vượt hạn mức tại Ngân hàng Viettinbank <i>Regarding the approval of deposits exceeding the limit at Viettinbank.</i>
14	14/NQ-HĐQT	22/01/2025	Về việc ký Hợp đồng giữa Công ty Ô tô Toyota Việt Nam (TMV) với Công ty PT Toyota Motor Manufacturing Indonesia (TMMIN) <i>Regarding the signing of the Contract between Toyota Motor Vietnam Co., Ltd. (TMV) and PT Toyota Motor Manufacturing Indonesia (TMMIN)</i>
15	15/NQ-HĐQT	29/01/2025	Về kết quả kiểm toán việc thực hiện Chương trình đầu tư tại DISOCO <i>On the audit results of the implementation of the Investment Program at DISOCO</i>
16	16/NQ-HĐQT	23/01/2025	Về việc Báo cáo số 11/BC-TGD ngày 14/01/2025 của Tổng Giám đốc <i>Regarding Report No. 11/BC-TGD dated January 14, 2025 of the General Director</i>

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
17	17/NQ-HĐQT	23/01/2025	Về việc quy hoạch các chức danh quản lý giai đoạn 2024-2029 của DISOCO <i>On planning management positions for the 2024-2029 period of DISOCO</i>
18	18/NQ-HĐQT	04/02/2025	Về việc ký Thỏa thuận cấp phép sử dụng chương trình máy tính hệ thống cung cấp mã phụ tùng cho mẫu xe mới giữa Công ty Ô tô Toyota Việt Nam (TMC) <i>Regarding the signing of the License Agreement for the use of the system computer program providing spare part codes for new vehicle models between Toyota Vietnam Motor Company (TMC)</i>
19	19/NQ-HĐQT	17/02/2025	Về việc kế hoạch đầu tư năm 2025 của TAMAC <i>Regarding the 2025 investment plan of TAMAC</i>
20	20/NQ-HĐQT	18/02/2025	Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ DISOCO <i>Regarding the amendment and supplementation of the Charter of DISOCO</i>
21	21/NQ-HĐQT	26/02/2025	Về việc thông qua hợp đồng gói thầu “Trung tâm gia công ngang mới 100%” thuộc kế hoạch đầu tư năm 2024 của SVEAM <i>Regarding the approval of the contract for the package "100% new horizontal machining center" under SVEAM's 2024 investment plan</i>
22	22/NQ-HĐQT	28/02/2025	Về việc giao dịch giữa VEAM và Công ty CP Chứng khoán ASEAN <i>Regarding the transaction between VEAM and ASEAN Securities Joint Stock Company</i>
23	23/NQ-HĐQT	28/02/2025	Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của SVEAM <i>Regarding the amendment and supplementation of the Charter of SVEAM</i>
24	24/NQ-HĐQT	28/02/2025	Về việc ký Hợp đồng về chi cho sự kiện Golf Lexus Asia Cup 2025 với Công ty Toyota Motor Asia (Singapore) Pte.Ltd) <i>Regarding the signing of the Contract on expenditure for the Lexus Asia Cup 2025 Golf event with Toyota Motor Asia (Singapore) Pte.Ltd)</i>
25	25/NQ-HĐQT	04/3/2025	Về việc giao dịch giữa VEAM và Báo Công Thương <i>Regarding the transaction between VEAM and Industry and Trade Newspaper</i>
26	26/NQ-HĐQT	04/3/2025	Về việc giao dịch giữa VEAM và Tạp chí Công Thương <i>Regarding the transaction between VEAM and Industry and Trade Magazine</i>

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
27	27/NQ-HĐQT	06/3/2025	Về việc bổ nhiệm Phó Chánh Văn phòng HĐQT <i>Regarding the appointment of the Deputy Chief of the Board of Directors' Office</i>
28	28/NQ-HĐQT	07/3/2025	Về việc tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 <i>Regarding the organization of the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders</i>
29	29/NQ-HĐQT	10/3/2025	Về việc công tác nhân sự Giám đốc FOMECO <i>Regarding personnel work of FOMECO Director</i>
30	30/NQ-HĐQT	11/3/2025	Về việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn và ký kết Hợp đồng cấp phép sở hữu công nghiệp sử dụng bí quyết và hỗ trợ kỹ thuật của Công ty Honda Việt Nam (HVN) <i>Regarding amendment, supplement, extension and signing of the Industrial Property License Contract for use of know-how and technical support of Honda Vietnam Company (HVN)</i>
31	31/NQ-HĐQT	11/3/2025	Về việc ký Thỏa thuận cấp phép thứ cấp cho việc sử dụng hệ thống YUI giữa TMV và Công ty Toyota Motor Asia (Singapore) Pte. Ltd (TMA (SG)) <i>Regarding the signing of the Sub-license Agreement for the use of the YUI system between TMV and Toyota Motor Asia (Singapore) Pte. Ltd (TMA (SG))</i>
32	32/NQ-HĐQT	20/3/2025	Về kết quả hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ năm 2024 <i>Regarding the 2024 performance results of the Internal Audit Committee</i>
33	33/NQ-HĐQT	26/3/2025	Về việc ký Thỏa thuận bổ sung điều khoản tại Hợp đồng nhà phân phối Toyota và Lexus <i>Regarding the signing of the Agreement on supplementing terms in the Toyota and Lexus Distributor Contract</i>
34	34/NQ-HĐQT	31/3/2025	Về việc giao dịch giữa VEAM và Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 <i>Regarding the transaction between VEAM and Industrial Inspection Center 1</i>
35	35/NQ-HĐQT	31/3/2025	Về việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 <i>Regarding the extension of the time to hold the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>
36	36/NQ-HĐQT	31/3/2025	Về thông qua việc thành lập Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
			<i>Regarding the approval of the establishment of the Organizing Committee for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>
37	37/NQ-HĐQT	31/3/2025	Về việc kế hoạch đầu tư năm 2025 của Văn phòng Công ty mẹ <i>Regarding the 2025 investment plan of the Parent Company Office</i>
38	38/NQ-HĐQ	31/3/2025	Về việc kế hoạch đầu tư năm 2025 của DISOCO <i>Regarding DISOCO's 2025 investment plan</i>
39	39/NQ-HĐQT	31/3/2025	Về việc Dự án “Đầu tư bổ sung thiết bị cho dây chuyền đúc tự động” tại VF <i>Regarding the Project "Additional investment in equipment for automatic casting line" at VF</i>
40	40/NQ-HĐQT	31/3/2024	Về kế hoạch đầu tư năm 2025 của CKTHĐ <i>Regarding the 2025 investment plan of CKTHĐ</i>
41	41/NQ-HĐQT	31/3/2025	Về kế hoạch đầu tư năm 2025 của Công ty Cổ phần Cơ khí Cổ Loa (CKCL) <i>Regarding the 2025 investment plan of Co Loa Mechanical Joint Stock Company (CKCL)</i>
42	42/NQ-HĐQT	31/3/2025	Về kế hoạch đầu tư năm 2025 của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại VEAM (VETRANCO) <i>Regarding the 2025 investment plan of VEAM Transport and Trading Joint Stock Company (VETRANCO)</i>
43	43/NQ-HĐQT	31/3/2025	Về việc công bố thông tin định kỳ Báo cáo tài chính năm 2024 của VEAM đã được kiểm toán <i>Regarding periodic information disclosure of VEAM's audited 2024 Financial Statements</i>
44	44/NQ-HĐQT	31/3/2025	Về việc kế hoạch đầu tư năm 2025 của VF <i>Regarding the 2025 investment plan of VF</i>
45	45/NQ-HĐQT	31/3/2025	Về việc ý kiến chỉ đạo của HĐQT đối với nội dung xin ý kiến của Người đại diện phần vốn VEAM tại TMV theo Tờ trình số 06/2025/TMV-TTr ngày 21/3/2025 <i>Regarding the Board of Directors' direction on the content of requesting opinions from the Representative of VEAM's capital at TMV according to Submission No. 06/2025/TMV-TTr dated March 21, 2025</i>
46	46/NQ-HĐQT	02/4/2025	Về việc chấp thuận Hợp đồng thuê Giám đốc và đề cử bổ nhiệm Giám đốc FOMEKO <i>Regarding the approval of the Contract for hiring a Director and the nomination for appointment of Director of FOMEKO</i>

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
47	47/NQ-HĐQT	02/4/2025	Về việc thông qua bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 <i>Regarding the approval of the Extraordinary General Meeting of Shareholders' 2025 meeting</i>
48	48/NQ-HĐQT	03/4/20205	Về việc chấp thuận phương án chọn nhà cung cấp dịch vụ cho thuê hàng trưng bày tại Triển lãm Autotech 2025 <i>Regarding the approval of the plan for selecting a service provider for display item rentals at the Autotech 2025 Exhibition</i>
49	49/NQ-HĐQT	04/04/2025	Về việc thông qua hợp đồng giữa VEAM với Người có liên quan <i>Regarding the approval of the contract between VEAM and affiliated person</i>
50	50/NQ-HĐQT	08/4/2025	Về việc ý kiến chỉ đạo với Nhóm người đại diện vốn của VEAM tại cuộc họp HĐQT và họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty cổ phần NA KY CO (NAKYCO) <i>Regarding the directive to VEAM's capital representatives at the Board of Directors' meeting and the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of NA KY CO Joint Stock Company (NAKYCO)</i>
51	51/NQ-HĐQT	11/4/2025	Về việc công tác nhân sự Người đại diện vốn VEAM FOMEKO <i>Regarding the personnel work for VEAM's capital representative at FOMEKO</i>
52	52/NQ-HĐQT	14/4/2025	Về việc tuyển dụng bổ sung nhân sự tại Ban kiểm toán nội bộ <i>Regarding the recruitment of additional personnel for the Internal Audit Department</i>
53	53/NQ-HĐQT	14/4/2025	Về việc kế hoạch kinh doanh thương mại năm 2025 của Văn phòng Công ty mẹ <i>Regarding the 2025 commercial business plan of the Parent Company Office</i>
54	54/NQ-HĐQT	16/4/2025	Về việc thông qua hợp đồng gói thầu số 08 “Cung cấp 01 lò nấu gang, thép trung tần 1 tấn” thuộc hạng mục “Mua 01 lò nấu gang trung tần 1 tấn (xưởng đúc 1)” của DISOCO <i>Regarding the approval of the contract for Package No. 08 “Supply of a 1-ton medium-frequency cast iron and steel furnace” under the item “Procurement of a 1-ton medium-frequency cast iron furnace (Foundry No. 1)” of DISOCO</i>

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
55	55/NQ-HĐQT	21/4/2025	Về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 <i>Regarding the organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>
56	56/NQ-HĐQT	21/4/2025	Về thông qua việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của VEAM <i>Regarding the approval of the establishment of the Shareholder Eligibility Verification Committee at VEAM's 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders</i>
57	57/NQ-HĐQT	21/4/2025	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Nhóm đại diện vốn VEAM tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của CKCL <i>Regarding the directive to VEAM's capital representatives at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of CKCL</i>
58	58/NQ-HĐQT	21/4/2025	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Nhóm đại diện vốn VEAM tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty CP Phụ tùng máy số 1 (FUTU1) <i>Regarding the directive to VEAM's capital representatives at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of No.1 Machinery Spare Parts Joint Stock Company (FUTU1)</i>
59	59/NQ-HĐQT	21/4/2025	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Nhóm đại diện vốn VEAM tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty CP Đầu tư VEAM Tây Hồ (VTH) <i>Regarding the directive to VEAM's capital representatives at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of VEAM Tay Ho Investment Joint Stock Company (VTH)</i>
60	60/NQ-HĐQT	23/4/2025	Về việc kế hoạch năm 2025 của VF <i>Regarding the 2025 plan of VF</i>
61	61/NQ-HĐQT	23/4/2025	Về việc kế hoạch năm 2025 của VM <i>Regarding the 2025 plan of VM</i>
62	62/NQ-HĐQT	24/4/2025	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Nhóm đại diện vốn VEAM tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty CP Cơ khí chính xác số 1 (CKCX1) <i>Regarding the directive to VEAM's capital representatives at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of No.1 Precision Mechanical Joint Stock Company (CKCX1)</i>

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
63	63/NQ-HĐQT	24/4/2025	Về việc bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh của VEAM và sửa đổi Điều lệ VEAM <i>Regarding the supplementation of new business lines of VEAM and the amendment of VEAM's Charter</i>
64	64/NQ-HĐQT	25/4/2025	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Nhóm đại diện vốn VEAM tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty CP MATEXIM Hải Phòng (MTX HP) <i>Regarding the directive to VEAM's capital representatives at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of MATEXIM Hai Phong Joint Stock Company (MTX HP)</i>
65	65/NQ-HĐQT	25/4/2025	Về việc Báo cáo số 30/BC-TGD ngày 26/02/2025 của Tổng Giám đốc <i>Regarding Report No. 30/BC-TGD dated February 26, 2025, of the General Director</i>
66	66/NQ-HĐQT	26/4/2025	Về việc phê duyệt Quy chế Báo cáo, cung cấp thông tin tại VEAM <i>Regarding the approval of the Regulation on Reporting and Information Supplying at VEAM</i>
67	67/NQ-HĐQT	06/5/2025	Về việc kế hoạch đầu tư năm 2025 của VM <i>Regarding the 2025 investment plan of VM</i>
68	68/NQ-HĐQT	06/5/2025	Về chương trình từ thiện trao tặng máy nông nghiệp cho đồng bào gặp khó khăn bởi thiên tai, bão lũ và hộ nghèo tại các địa phương trên toàn quốc <i>Regarding the charity program for donating agricultural machinery to people affected by natural disasters, storms and floods, and to disadvantaged households in localities nationwide</i>
69	69/NQ-HĐQT	06/5/2025	Về việc kế hoạch đầu tư năm 2025 của FUTU 1 <i>Regarding the 2025 investment plan of FUTU1</i>
70	70/NQ-HĐQT	06/5/2025	Về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng nhân sự Văn phòng Công ty mẹ năm 2025 (tạm thời) <i>Regarding the approval of the provisional 2025 personnel recruitment plan for the Parent Company Office</i>
71	71/NQ-HĐQT	07/5/2025	Về việc ban hành Quy chế đầu tư của DISOCO <i>Regarding the promulgation of the Investment Regulation of DISOCO</i>
72	72/NQ-HĐQT	09/5/2025	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Nhóm đại diện vốn VEAM tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty CP Cơ khí An Giang (CKAG)

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
			<i>Regarding the directive to VEAM's capital representatives at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of An Giang Mechanical Joint Stock Company (CKAG)</i>
73	73/NQ-HĐQT	12/5/2025	Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Kiểm toán nội bộ HVN <i>Regarding the amendment and supplementation of HVN's Internal Audit Regulation</i>
74	74/NQ-HĐQT	12/5/2025	Về việc ký Thỏa thuận hợp tác về dự án trang thương mại điện tử cho xe cũ của TMV <i>Regarding the signing of the Cooperation Agreement for TMV's used car e-commerce platform project</i>
75	75/NQ-HĐQT	12/5/2025	Về việc khen thưởng Người quản lý và Ban kiểm soát VEAM <i>Regarding the commendation of VEAM's Managers and the Supervisory Board</i>
76	76/NQ-HĐQT	19/5/2025	Về việc hỗ trợ các Chi nhánh: VF và VM <i>Regarding the support for the branches: VF and VM</i>
77	77/NQ-HĐQT	20/5/2025	Về việc chấp thuận phương án lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ cho thuê gian hàng trưng bày tại Triển lãm Auto Expo 2025 <i>Regarding the approval of the plan for selecting a service provider for booth rental at Auto Expo 2025</i>
78	78/NQ-HĐQT	20/5/2025	Về việc cho thôi đại diện phần vốn VEAM tại HVN <i>Regarding the dismissal of VEAM's capital representative at HVN</i>
79	79/NQ-HĐQT	20/5/2025	Về việc phê duyệt chủ trương đối với nhân sự đại diện phần vốn VEAM tại HVN <i>Regarding the approval of the policy for the personnel representing VEAM's capital contribution at HVN</i>
80	80/NQ-HĐQT	21/5/2025	Về việc kiện toàn chức danh Trưởng Ban pháp chế <i>Regarding the consolidation of the position of Head of the Legal Department</i>
81	81/NQ-HĐQT	21/5/2025	Về việc kế hoạch đầu tư năm 2025 của SVEAM <i>Regarding the 2025 investment plan of SVEAM</i>
82	82/NQ-HĐQT	21/5/2025	Về việc sửa đổi Quy chế chế độ công tác phí <i>Regarding the amendment of the Regulation on Travel Expenses</i>
83	83/NQ-HĐQT	22/5/2025	Về việc ban hành Quy chế Xử lý đơn kiến nghị, phản ánh, đơn khiếu nại tại VEAM

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
			<i>Regarding the promulgation of the Regulation on Handling Petitions, Feedback, and Complaints at VEAM</i>
84	84/NQ-HĐQT	22/5/2025	Về việc bổ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng thành viên DISOCO <i>Regarding the appointment of a Member of the Members' Council of DISOCO</i>
85	85/NQ-HĐQT	22/5/2025	Về kế hoạch giám sát tài chính, xem xét, chấp thuận báo cáo tài chính năm 2024 tại các đơn vị có vốn góp của VEAM thực hiện trong năm 2025 <i>Regarding the plan for financial supervision, review, and approval of the 2024 financial statements of VEAM's invested entities to be carried out in 2025</i>
86	86/NQ-HĐQT	22/5/2025	Về công tác nhân sự tại VETRANCO <i>Regarding the personnel work at VETRANCO</i>
87	87/NQ-HĐQT	22/5/2025	Về việc ý kiến chỉ đạo Người đại diện phần vốn của VEAM tại ĐHĐCĐ năm 2025 của VETRANCO <i>Regarding the directive to VEAM's capital representative at the 2025 General Meeting of Shareholders of VETRANCO</i>
88	88/NQ-HĐQT	27/5/2025	Về việc thông qua hợp đồng Gói thầu số 10 “Thi công hệ thống PCCC” công trình “Hệ thống PCCC” của DISOCO <i>Regarding the approval of the contract for Package No. 10 “Construction of the Fire Protection System” for the “Fire Protection System” project of DISOCO</i>
89	89/NQ-HĐQT	28/5/2025	Về việc thông qua bộ tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2025 của VEAM <i>Regarding the approval of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders' document set of VEAM</i>
90	90/NQ-HĐQT	28/5/2025	Về việc nội dung Báo cáo số 25/BC-TGD ngày 19/02/2025 của Tổng Giám đốc <i>Regarding the content of Report No. 25/BC-TGD dated February 19, 2025, of the General Director</i>
91	91/NQ-HĐQT	28/5/2025	Về việc kết quả thực hiện chỉ đạo của Bộ Công Thương tại Văn bản số 1173/BCT-KHTC ngày 18/02/2025 và Văn bản số 245/TB-VPB ngày 28/02/2025 <i>Regarding the results of the implementation of the directives of the Ministry of Industry and Trade under Official Letter No. 1173/BCT-KHTC dated February 18, 2025 and Official Letter No. 245/TB-VPB dated February 28, 2025</i>

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
92	92/NQ-HĐQT	02/6/2025	Về thông qua việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của VEAM <i>Regarding the approval of the establishment of the Shareholder Eligibility Verification Committee at VEAM's 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>
93	93/NQ-HĐQT	03/6/2025	Về xem xét Đơn đề nghị ngày 24/3/2025 của ông Phan Kim Khoa <i>Regarding the consideration of the Petition dated March 24, 2025, submitted by Mr. Phan Kim Khoa</i>
94	94/NQ-HĐQT	03/6/2025	Về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục PCCC bổ sung thuộc Dự án “Di chuyển và xây mới CKTHĐ” <i>Regarding the approval of the adjustment to the contractor selection plan for the additional fire protection (PCCC) package under the “Relocation and New Construction of CKTHĐ” Project</i>
95	95/NQ-HĐQT	05/6/2025	Về việc quy hoạch các chức danh quản lý giai đoạn 2025-2030 của CKTHĐ <i>Regarding the planning of management positions for the 2025–2030 period at CKTHĐ</i>
96	96/NQ-HĐQT	05/6/2025	Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ VEAM <i>Regarding the amendment and supplementation of certain provisions of VEAM's Charter</i>
97	97/NQ-HĐQT	05/6/2025	Về nội dung xin ý kiến họp Hội đồng thành viên HVN <i>Regarding the agenda items for seeking opinions at the HVN Members' Council meeting</i>
98	98/NQ-HĐQT	10/6/2025	Về nội dung xin ý kiến họp Hội đồng thành viên của Nhóm đại diện vốn VEAM tại Honda Việt Nam (HVN)
99	99/NQ-HĐQT	12/6/2025	Về việc cho thôi đại diện phần vốn VEAM tại Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị toàn bộ (MTX) <i>Regarding the dismissal of VEAM's capital representative at Toan Bo Materials and Equipment Joint Stock Company (MTX)</i>
100	100/NQ-HĐQT	12/6/2025	Về việc phê duyệt chủ trương đối với nhân sự đại diện phần vốn VEAM tại MTX <i>Regarding the approval in principle for the personnel representing VEAM's capital contribution at MTX</i>
101	101/NQ-HĐQT	12/6/2025	Về việc ý kiến chỉ đạo Người đại diện phần vốn VEAM tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 của MTX

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
			<i>Regarding the directive to VEAM's capital representative at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of MTX</i>
102	102/NQ-HĐQT	13/6/2025	Về việc Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện 2024 và Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của MTX <i>Regarding the actual 2024 salary and remuneration fund and the planned 2025 salary and remuneration fund of MTX</i>
103	103/NQ-HĐQT	13/6/2025	Về việc cử Người đại diện vốn VEAM và giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT tại MTX <i>Regarding the appointment of VEAM's capital representative and the nomination of personnel to join the Board of Directors at MTX</i>
104	104/NQ-HĐQT	13/6/2025	Về việc sửa đổi Nghị quyết 100/NQ-HĐQT ngày 12/6/2025 và Nghị quyết số 103/NQ-HĐQT ngày 13/6/2025 của HĐQT VEAM liên quan đến việc điều chỉnh tỷ lệ đại diện phần vốn VEAM tại MTX của ông Bùi Văn Thành <i>Regarding the amendment of Resolution No. 100/NQ-HĐQT dated June 12, 2025 and Resolution No. 103/NQ-HĐQT dated June 13, 2025 of VEAM's Board of Members concerning the adjustment of the proportion of VEAM's capital representation at MTX assigned to Mr. Bùi Văn Thành</i>
105	105/NQ-HĐQT	16/6/2025	Về Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024, Kế hoạch Quỹ tiền lương năm 2025 của VM <i>Regarding the actual salary fund for 2024 and the planned salary fund for 2025 of VM</i>
106	106/NQ-HĐQT	18/6/2025	Về việc phê duyệt chủ trương đối với nhân sự đại diện vốn VEAM tại FOMECON <i>Regarding the approval in principle for the personnel representing VEAM's capital contribution at FOMECON</i>
107	107/NQ-HĐQT	18/6/2025	Về việc Thỏa thuận sửa đổi Phụ lục Hợp đồng trợ giúp kỹ thuật của TMV <i>Regarding the agreement to amend the Technical Assistance Contract Appendix of TMV</i>
108	108/NQ-HĐQT	19/6/2025	Về việc Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024, Kế hoạch Quỹ tiền lương năm 2025 của VF <i>Regarding the actual salary fund for 2024 and the planned salary fund for 2025 of VF</i>
109	109/NQ-HĐQT	23/6/2025	Về ý kiến chỉ đạo đối với Nhóm đại diện vốn VEAM tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2025 của FOMECON

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
			<i>Regarding the directive to VEAM's capital representative group at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of FOMECO</i>
110	110/NQ-HĐQT	23/6/2025	Về việc cử Người đại diện vốn VEAM và giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT tại FOMECO <i>Regarding the appointment of VEAM's capital representative and the nomination of personnel to join the Board of Directors at FOMECO</i>
111	111/NQ-HĐQT	26/6/2025	Về việc yêu cầu luật sư của VEAM thuộc Công ty luật TNHH Bizlink tham gia phiên tòa sơ thẩm vụ án tranh chấp hợp đồng cầm cố, hợp đồng quản lý tài khoản chuyên dụng giữa Sacombank, VEAM và MAC <i>Regarding the request for VEAM's lawyer from Bizlink LLC Law Firm to participate in the first-instance trial of the dispute over the mortgage contract and the specialized account management contract between Sacombank, VEAM, and MAC</i>
TT	Số	Ngày	Nội dung
QUYẾT ĐỊNH/DECISIONS			
1	01/QĐ-HĐQT	10/01/2025	Về việc khen thưởng Người quản lý, Ban kiểm soát VEAM <i>Regarding the commendation of VEAM's managers and the Supervisory Board</i>
2	02/QĐ-HĐQT	13/01/2025	Về việc cử Đoàn công tác nước ngoài <i>Regarding the dispatch of an overseas working delegation</i>
3	03/QĐ-HĐQT	14/01/2025	Về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện và ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận thanh tra số 359/KL-TTCTP ngày 27/9/2024 của Thanh tra Chính phủ <i>Regarding the establishment of the Steering Committee and the issuance of the Implementation Plan for Government Inspectorate's Inspection Conclusion No. 359/KL-TTCTP dated September 27, 2024</i>
4	04/QĐ-HĐQT	14/01/2025	Về việc Ban hành kế hoạch thực hiện Kết luận thanh tra số 359/KL-TTCTP ngày 27/9/2024 của Thanh tra Chính phủ <i>Regarding the issuance of the Implementation Plan for Inspection Conclusion No. 359/KL-TTCTP dated September 27, 2024, of the Government Inspectorate</i>
5	05/QĐ-HĐQT	23/01/2025	Về việc Quy hoạch chức danh quản lý giai đoạn 2024-2029 của DISOCO <i>Regarding the planning of management positions for the 2024–2029 period at DISOCO</i>

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
6	06/QĐ-HĐQT	23/01/2025	Về việc bổ nhiệm lại Chủ tịch CKTHĐ <i>Regarding the reappointment of the Chairman of CKTHĐ</i>
7	07/QĐ-HĐQT	18/02/2025	Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ DISOCO <i>Regarding the amendment and supplementation of DISOCO's Charter</i>
8	08/QĐ-HĐQT	28/02/2025	Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của SVEAM <i>Regarding the amendment and supplementation of SVEAM's Charter</i>
9	09/QĐ-HĐQT	13/3/2025	Về việc Điều chỉnh, cập nhật Thành viên Tổ giúp việc Ban chỉ đạo xây dựng Đề án tái cơ cấu VEAM <i>Regarding the adjustment and update of the members of the Task Force assisting the Steering Committee for the development of the VEAM Restructuring Plan</i>
10	10/QĐ-HĐQT	13/3/2025	Về việc Thành lập Tổ công tác hỗ trợ các công ty liên doanh và ban hành chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ công tác. <i>Regarding the establishment of a Task Force to support the joint venture companies and the issuance of its functions, tasks, and powers.</i>
11	11/QĐ-HĐQT	21/3/2025	Về việc thành lập Tổ kiểm toán nội bộ kiểm toán việc thực hiện hoạt động bán hàng, thu tiền tại CKCL <i>Regarding the establishment of an internal audit team to audit the implementation of sales and revenue collection activities at CKCL</i>
12	12/QĐ-HĐQT	02/4/2025	Về việc thành lập Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 <i>Regarding the establishment of the Organizing Committee for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>
13	13/QĐ-HĐQT	21/4/2025	Về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 <i>Regarding the establishment of the Shareholder Eligibility Verification Committee for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>
14	14/QĐ-HĐQT	22/4/2025	Về việc bổ nhiệm lại ông Nguyễn Đức Trọng giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị <i>Regarding the reappointment of Mr. Nguyễn Đức Trọng as Deputy Chief of the Office of the Board of Directors</i>
15	15/QĐ-HĐQT	28/4/2025	Về việc ban hành Quy chế Báo cáo, cung cấp thông tin tại VEAM

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
			<i>Regarding the issuance of the Regulation on Reporting and Information Supplying at VEAM</i>
16	16/QĐ-HĐQT	12/5/2025	Về việc ban hành Quy chế quản lý đầu tư tại DISOCO <i>Regarding the issuance of the Investment Management Regulation at DISOCO</i>
17	17/QĐ-HĐQT	12/5/2025	Về việc khen thưởng Người quản lý và Ban kiểm soát VEAM <i>Regarding the commendation of VEAM's managers and Supervisory Board</i>
18	18/QĐ-HĐQT	21/5/2025	Về việc sửa đổi Quy chế chế độ công tác phí <i>Regarding the amendment of the Travel Expense Policy Regulation</i>
19	19/QĐ-HĐQT	22/5/2025	Về việc bổ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng thành viên DISOCO <i>Regarding the appointment to the position of Member of the Members' Council of DISOCO</i>
20	20/QĐ-HĐQT	22/5/2025	Về việc thành lập Tổ kiểm toán nội bộ kiểm toán việc thực hiện Hoạt động mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại VETRANCO <i>Regarding the establishment of an internal audit team to audit the implementation of goods and services procurement activities at VETRANCO</i>
21	21/QĐ-HĐQT	22/5/2025	Về cử lại Người đại diện phần vốn VEAM tại VETRANCO <i>Regarding the reappointment of VEAM's capital representative at VETRANCO</i>
22	22/QĐ-HĐQT	23/5/2025	Về việc ban hành Quy chế Xử lý đơn kiến nghị, phản ánh đơn khiếu nại tại VEAM <i>Regarding the issuance of the Regulation on Handling Petitions, Feedback, and Complaints at VEAM</i>
23	23/QĐ-HĐQT	02/6/2025	Về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2025 của VEAM <i>Regarding the establishment of the Shareholder Eligibility Verification Committee at VEAM's 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>
24	24/QĐ-HĐQT	05/6/2025	Về việc quy hoạch các chức danh quản lý giai đoạn 2025 – 2030 của CKTHĐ <i>Regarding the planning of management positions for the 2025–2030 period at CKTHĐ</i>

TT/ No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolutions/ Decisions No.	Ngày Date	Nội dung Content
25	25/QĐ-HĐQT	13/6/2025	Về việc cho thôi đại diện phần vốn VEAM và thôi thành viên HĐQT MTX <i>Regarding the dismissal of VEAM's capital representative and the resignation from the Board of Directors of MTX</i>
26	26/QĐ-HĐQT	13/6/2025	Về việc cử Người đại diện phần vốn VEAM và giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT tại MTX <i>Regarding the appointment of VEAM's capital representative and the nomination of personnel to the Board of Directors at MTX</i>
27	27/QĐ-HĐQT	23/6/2025	Về việc cử Người đại diện phần vốn VEAM và giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT tại FOMECO <i>Regarding the appointment of VEAM's capital representative and the nomination of personnel to the Board of Directors at FOMECO</i>



Phụ lục 2
Appendix 2

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

(Kèm theo Báo cáo số 550 /VEAM-HĐQT ngày 24 tháng 7 năm 2025 của HĐQT)
(Attached to Report no. 550 /VEAM-HĐQT dated July 24 , 2025 by BOD)

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
A	NGƯỜI NỘI BỘ (NNB) /INTERNAL PERSONS OF THE COMPANY								
I	THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS)/ <i>The members of the Board of Directors (BOD), The Board of Management (BOM), The Board of Supervisor (BOS)</i>								
1	Ông/Mr. Ngô Khải Hoàn		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOD</i>			20/6/2024			NNB <i>Internal Person</i>
2	Ông/Mr. Nguyễn Hoàng Giang		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (GD) <i>Member of BOD, General Director of</i>			20/6/2024			NNB <i>Internal Person</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
3	Bà/Ms. Nguyễn Thị Hoa		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			20/6/2024			NNB <i>Internal Person</i>
4	Bà/Ms. Trần Thị Nguyệt		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			20/6/2024			NNB <i>Internal Person</i>
5	Ông/Mr. Nguyễn Tiến Vỹ		Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent Member of BOD</i>			30/06/2019			NNB <i>Internal Person</i>
6	Ông/Mr. Phan Kim Khoa		Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent Member of BOD</i>			29/06/2020	20/6/2025	Từ nhiệm	NNB <i>Internal Person</i>
7	Ông/Mr. Ngô Quang Trung		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			25/4/2025			NNB <i>Internal Person</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
8	Bà/Ms. Nguyễn Thị Phương Lan		Trưởng BKS <i>Head of BOS</i>			24/06/2022			NNB <i>Internal Person</i>
9	Bà/Ms. Lê Thị Thanh Bình	032C007 475	Thành viên BKS <i>Member of BOS</i>			24/01/2017			NNB <i>Internal Person</i>
10	Bà/Ms. Nguyễn Thị Diên		Thành viên BKS <i>Member of BOS</i>			24/1/2017			NNB <i>Internal Person</i>
11	Ông/Mr. Lê Minh Quy	058C122 2020	Phó Tổng GD <i>Deputy General Director</i>			01/10/2024		Bổ nhiệm lại <i>Re- appointed</i>	NNB <i>Internal Person</i>
12	Ông/Mr. Phạm Anh Tuấn		Phó Tổng GD; Người được ủy quyền CBTT <i>Deputy General Director; Authorized person for</i>			01/04/2023			NNB <i>Internal Person</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
			<i>information disclosure</i>						
13	Ông/Mr. Vũ Phong Hải		Phụ trách kế toán <i>Person in charge of Accounting</i>			10/6/2024			NNB <i>Internal Person</i>
II									
14	Bà/Ms. Lê Minh Phương		Người PTQT <i>Person in charge of corporate governance</i>			01/01/2023			NNB <i>Internal Person</i>
15	Bà/Ms. Đinh Thị Thanh Hải		Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ (KTNB) <i>Head of Internal Audit Dept.,</i>			01/01/2021			NNB <i>Internal Person</i>
16	Bà/Ms. Đặng Thị Thái Hà		Phó Ban KTNB <i>Deputy Head</i>			01/01/2021			NNB <i>Internal Person</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
			of Internal Audit Dept.,						
17	Ông/Mr. Phan Văn Toàn		Thành viên Ban KTNB <i>Member of Internal Audit Dept.,</i>			01/06/2022			NNB Internal Person
18	Ông/Mr. Phạm Tuấn		Thành viên Ban KTNB <i>Member of Internal Audit Dept.,</i>			18/07/2022	15/03/2025		NNB Internal Person
19	Ông/Mr. Nguyễn Minh Thắng		Thành viên Ban KTNB <i>Member of Internal Audit Dept.,</i>			01/7/2025			Người nội bộ
B.	CÔNG TY CON, NGƯỜI QUẢN LÝ (NQL) CỦA CÔNG TY CON/ THE SUBSIDIARY COMPANY, THE MANAGER OF SUBSIDIARY COMPANY								
1	Công ty TNHH MTV Máy kéo & Máy nông nghiệp			0500236405 Ngày cấp/Dated: 12/02/2018	Số 4, phố Chu Văn An, P. Yên Kiêu, Q. Hà Đông, Hà Nội <i>No. 4, Chu Văn An Street, Yên Kiêu Ward,</i>	18/01/2017			Công ty con <i>Subsidiary Company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Tractor and Agricultural Machinery Ltd.,				Hà Đông District, Hanoi				
1.1	Ông/Mr. Đặng Việt Hòa		Chủ tịch <i>President</i>			01/12/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
1.2	Ông/Mr. Nguyễn Văn Tiến		GĐ <i>Director</i>			01/10/2024		Bổ nhiệm ngày/ <i>Appointment on:</i> 01/10/2024	NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
1.3	Ông/Mr. Nguyễn Văn Quang		Phó GĐ <i>Deputy Director</i>			01/01/2021			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1.4	Bà/Ms. Nguyễn Thị Kim Dung		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			01/01/2021			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
2	Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo <i>Tran Hung Dao Mechanical Ltd.,</i>			0100100576 Ngày cấp/ <i>Dated:</i> 14/9/2015 Nơi cấp/ <i>Place of issue:</i> Phòng ĐKKD Hà Nội/ <i>Hanoi Business Registration Office</i>	114 Mai Hắc Đế, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội <i>No. 114, Mai Hắc Đế Street, Hai Bà Trưng District, Hanoi</i>	18/01/2017			Công ty con <i>Subsidiary Company</i>
2.1	Ông/Mr. Ngô Văn Thái		Chủ tịch <i>President</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
2.2	Ông/Mr. Nguyễn Quốc Nghĩa		GD <i>Director</i>			15/9/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									<i>Subsidiary Company</i>
2.3	Ông/Mr. Nguyễn Đức Hoa		Phó GD <i>Deputy Director</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
2.4	Ông/Mr. Hoàng Anh Hà		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
3	Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công <i>Song Cong Diesel Ltd.,</i>			4600100211 Ngày cấp/ <i>Dated:</i> 15/01/2020 Nơi cấp/ <i>Place of issue:</i> Sở KHĐT Thái Nguyên/ <i>Dept., of Planning and Investment of Thai Nguyen</i>	Số 362, đường Cách Mạng Tháng 10, P. Châu Sơn, Tp. Sông Công, Thái Nguyên <i>No. 362, Cách Mạng Tháng 10 Street, Châu Sơn Ward, Sông Công City, Thái Nguyên</i>	18/01/2017			Công ty con <i>Subsidiary Company</i>
3.1	Ông/Mr. Hoàng Văn Thanh		Chủ tịch HĐTV			08/12/2023			NQL của Công ty con

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
			Chairman of the Members' Council						Manager of Subsidiary Company
3.2	Bà/Ms. Hoàng Thị Thanh Tâm		Thành viên HĐQT <i>Member of the Members' Council</i>			01/03/2023			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
3.3	Ông/Mr. Nguyễn Đức Tuấn		GD <i>Director</i>			01/11/2024		Bổ nhiệm ngày/ <i>Appointed on 01/11/2024</i>	NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
3.4	Ông/Mr. Vũ Xuân Toàn		Thành viên HĐQT, Phó GD <i>Member of the Members' Council, Deputy Director</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
3.5	Ông/Mr. Hà Huy Sớm		Phó GD <i>Deputy Director</i>			01/3/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
3.6	Ông/Mr. Phạm Ngọc Sơn		Phó GD <i>Deputy Director</i>			20/5/2025			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
3.7	Bà/Ms. Phạm Thị Diệu Hương		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
4	Công ty TNHH MTV Động cơ & Máy nông nghiệp Miền Nam			3601330939 Ngày cấp/Dated: 04/5/2025 Nơi cấp/Place of issue: Phòng đăng ký kinh	Khu phố 1, Tam Hiệp, Đồng Nai <i>Neighborhood 1, Tam Hiệp, Đồng Nai.</i> <i>Ask ChatGPT</i>	18/01/2017			Công ty con Subsidiary Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Southern Vietnam Engine and Agricultural Machinery Ltd.,			doanh – Sở Tài chính Đồng Nai / Business Registration Office – Dept., of Finance, Đồng Nai					
4.1	Ông/Mr. Phạm Anh Tuấn		Chủ tịch HĐTV <i>Chairman of the Members’ Council</i>			08/12/2023			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
4.2	Ông/Mr. Lê Việt Hùng		Thành viên HĐTV, Tổng GD <i>Member of the Members’ Council, General Director</i>			01/10/2022			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
4.3	Ông/Mr. Hoàng Thanh Long		Phó Tổng GD/ <i>Deputy General Director</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									<i>Subsidiary Company</i>
4.4	Bà/Ms. Phạm Thị Thu Vân		Phó GD/ Kế toán trưởng <i>Deputy Director/ Chief Accountant</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
5	Viện Công Nghệ <i>Institute of Technology</i>					18/01/2017			Công ty con <i>Subsidiary Company</i>
5.1	Ông/Mr. Ngô Quốc Hưng		Viện trưởng Director			01/11/2022			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
5.2	Ông/Mr. Hoàng Anh Tuấn		Viện phó <i>Deputy Director</i>			01/04/2022			NQL của Công ty con <i>Manager of</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									<i>Subsidiary Company</i>
5.3	Bà/Ms. Nguyễn Thị Hạnh		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
5.4	Công ty TNHH MTV Cơ khí Mê Linh <i>Me Linh Mechanical Ltd.,</i>					01/01/2020			Chịu sự kiểm soát của VCN <i>Chịu sự kiểm soát của VCN</i>
6	VEAM Korea					18/01/2017			Công ty con <i>Subsidiary Company</i>
6.1	Ông/Mr. Lê Minh Hưng		Chủ tịch/ GD <i>President/Director</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
7	Công ty CP Cơ khí chính xác số 1 <i>Precision Mechanical JSC., No. 1</i>			0101487982 Ngày cấp/Dated: 26/7/2024 Nơi cấp/Place of issue: Sở KHĐT Hà Nội/Hanoi City Dept., of Planning and Investment	Lô CN – B& KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, Hà Nội CN– B Lot & Phú Nghĩa Industrial Park, Phú Nghĩa Commune, Hanoi	18/01/2017			Công ty con Subsidiary Company
7.1	Ông/Mr. Nguyễn Việt Hưng		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOD</i>			10/6/2024			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
7.2	Ông/Mr. Lê Hoàng Hà		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
7.3	Bà/Ms. Trịnh Thị Phương Linh		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			06/5/2022			NQL của Công ty con

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									<i>Manager of Subsidiary Company</i>
7.4	Ông/Mr. Bùi Mạnh Thắng		Thành viên HĐQT/ Phó GD <i>Member of BOD/ Deputy Director</i>			29/04/2021			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
7.5	Ông/Mr. Nguyễn Anh Tuấn		Thành viên HĐQT, GD <i>BoD's member, Director</i>			29/04/2021			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
7.6	Ông/Mr. Ông Phạm Hùng		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			01/4/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
8	Công ty CP Cơ khí Phổ Yên <i>Pho Yen Mechanical JSC.,</i>			4600355393 Ngày cấp/Dated: 07/5/2021 Nơi cấp/Place of issue: Sở KHĐT Thái Nguyên/Dept., of <i>Planning and Investment of Thai Nguyen</i>	TDP Bông Hồng, P. Bãi Bông, Thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên <i>Bông Hồng Residential Area, Bãi Bông Ward, Phổ Yên city, Thái Nguyên</i>	18/01/2017			Công ty con <i>Subsidiary Company</i>
8.1	Bà/Ms. Lê Minh Phương		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOD</i>			28/04/2022			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
8.2	Ông/Mr. Đàm Duy Đức		Thành viên HĐQT/ Phó GD <i>Member of BOD, Deputy Director</i>			28/04/2022			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
8.3	Ông/Mr. Hoàng Công Toán		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			28/04/2022			NQL của Công ty con

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									Manager of Subsidiary Company
8.4	Ông/Mr. Vương Quốc Chính		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			28/04/2022			NQL của Công ty con Manager of Subsidiary Company
8.5	Ông/Mr. Nguyễn Đức Chung		Nguyên Thành viên HĐQT/ GĐ <i>Member of BOD, Director</i>			28/04/2022	02/4/2025		NQL của Công ty con Manager of Subsidiary Company
8.6	Ông/Mr. Lê Văn Khanh		Thành viên HĐQT, GĐ <i>Deputy Director</i>			02/4/2025			NQL của Công ty con Manager of Subsidiary Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
8.7	Ông/Mr. Nguyễn Thanh Hà		Phó GD <i>Deputy Director</i>			10/5/2024			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
8.8	Bà/Ms. Nguyễn Thị Hồng Thắm		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
9	Công ty CP Phụ tùng máy số 1 <i>Machinery Spare Parts No.1 JSC.,</i>			4600358468 Ngày cấp/Dated: 31/12/2009 Nơi cấp/Place of issue: Phòng ĐKKD, Sở KHĐT Thái Nguyên/Dept., of Planning and Investment of Thai Nguyen	Đường 3/2, tổ 10, P. Mỏ Chè, Sông Công, Thái Nguyên <i>3/2 Street, Residential area 10, Mỏ Chè Ward, Sông Công City, Thái Nguyen</i>	18/01/2017			Công ty con <i>Subsidiary Company</i>
9.1	Ông/Mr. Ngô Văn Thái		Chủ tịch <i>Chairman</i>			29/10/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									<i>Subsidiary Company</i>
9.2	Ông/Mr. Trần Đức Hưng		Thành viên HĐQT, GD <i>Member of BOD, Director</i>			29/10/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
9.3	Ông/Mr. Nguyễn Đức Dũng		Thành viên HĐQT, Phó GD <i>Member of BOD, Deputy Director</i>			18/11/2022			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
9.4	Ông/Mr. Vũ Duy Hải		Thành viên HĐQT, Phó GD <i>Member of BOD, Deputy Director</i>			01/06/2023			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
9.5	Ông/Mr. Hồ Ngọc Vinh		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			25/04/2024			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
9.6	Bà/Ms. Lê Thị Minh Thư		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
10	Công ty CP Cơ khí Cổ Loa Co Loa Mechanical JSC.,			0101507847 Ngày cấp/Dated: 04/9/2019	Tổ 22, Thụ Lâm, Hà Nội Group 22, Thụ Lâm, Hanoi	18/01/2017			Công ty con Subsidiary Company
10.1	Ông/Mr. Lê Hữu Bá		GD <i>Director</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
10.2	Ông/Mr. Ông Hoàng Hải Hà		Thành viên HĐQT, Phó GD <i>Member of BOD, Deputy Director</i>			10/7/2021			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
10.3	Ông/Mr. Vũ Duy Hưng		Thành viên HĐQT, Phó GD <i>Member of BOD, Deputy Director</i>			Ngày 08/05/2021			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
10.4	Bà/Ms. Đặng Thị Mai Hương		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
11	Công ty CP Vận tải &			0101286034 Ngày cấp/Dated: 04/4/2017	Số 2 Triệu Quốc Đạt, Cửa Nam, Hà Nội	18/01/2017			Công ty con <i>Subsidiary Company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	thương mại VEAM VEAM Transport and Trading JSC.,			Nơi cấp/Place of issue: Sở KHĐT Hà Nội	No. 2 Triệu Quốc Đạt, Cua Nam, Hanoi				
11.1	Ông/Mr. Nguyễn Thanh Hải		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOD</i>			25/10/2021			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
11.2	Ông/Mr. Nguyễn Đức Nam		Thành viên HĐQT, Phó GD <i>Member of BOD, Director</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
11.3	Ông/Mr. Vũ Hoàng Đạt		Thành viên HĐQT, Phó GD <i>Member of BOD, Deputy Director</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
11.4	Bà/Ms. Lê Thị Thanh Hương		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
11.5	Ông/Mr. Nguyễn Đình Thành		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
11.6	Bà/Ms. Nguyễn Thị Linh Giang		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			01/5/2024			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
12	Công ty CP Vật tư & Thiết bị toàn bộ <i>Materials and Complete</i>			0100100336 Ngày cấp/ <i>Dated:</i> 10/7/2019 Nơi cấp/ <i>Place of issue:</i> Số KHĐT Hà Nội	KM số 3, Đường Phạm Văn Đồng, Nghĩa Đô, Hà Nội <i>Km 3, Phạm Văn Đồng Street, Nghĩa Đô, Hanoi</i>	18/01/2017			Công ty con <i>Subsidiary Company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Equipment Export-Import Corporation								
12.1	Ông/Mr. Lê Minh Quy		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOD</i>			20/06/2022	16/6/2025	Miễn nhiệm <i>Dismissed</i>	Thôi là NQL của Công ty con từ / <i>Ceases to be a manager of the Subsidiary effective from:</i> 16/6/2025
12.2	Ông/Mr. Bùi Văn Thành		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOD</i>			16/6/2025		Bổ nhiệm <i>Appointed</i>	NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
12.3	Ông/Mr. Tống Ngọc Thắng		Thành viên HĐQT, GD <i>Member of BOD, Director</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									<i>Subsidiary Company</i>
12.4	Ông/Mr. Đỗ Hoàng Hiệp		Thành viên HĐQT, Phó GD <i>Member of BOD, Deputy Director</i>			20/6/2022			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
12.5	Ông/Mr. Đinh Văn Lợi		Thành viên HĐQT, Phó GD <i>Member of BOD, Deputy Director</i>			27/6/2023			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
12.6	Nguyễn Văn Chung		Thành viên HĐQT, GD Chi nhánh HCM <i>Member of BOD, Director of</i>			27/6/2023			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
			HCM Branch						
12.7	Bà/Ms. Phạm Thị Ngọc Ánh		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			29/12/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
13	Công ty Cổ phần Cơ khí Vinh <i>Vinh Mechanical JSC.,</i>			2900324321 Ngày cấp/ <i>Dated:</i> 03/7/2007 Nơi cấp/ <i>Place of issue:</i> Sở KHĐT Nghệ An/Nghe An Provincial Dept., of <i>Planning and Investment</i>	Lô 20-21, Khu C, KCN Nam Cẩm, Xã Nghi Xá, Huyện Nghi Lộc, Nghệ An <i>Lot 20-21, Zone C, Nam Cẩm Industrial Park, Nghi Xá Commune, Nghi Lộc District, Nghệ An</i>	18/01/2017			Công ty con <i>Subsidiary Company</i>
13.1	Ông/Mr. Trần Quân Anh		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOD</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
13.2	Bà/Ms. Lê Thị Minh Thư		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
13.3	Ông/Mr. Trần Đăng Long		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>			01/01/2020			Người NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
13.4	Ông/Mr. Phạm Minh Quý		Thành viên HĐQT, GD <i>Member of BOD, Director</i>			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of Subsidiary Company</i>
13.5	Ông/Mr. Phạm Nguyên Thanh		Thành viên HĐQT, Phó GD			01/01/2020			NQL của Công ty con <i>Manager of</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
			<i>Member of BOD, Deputy Director</i>						<i>Subsidiary Company</i>
C	TỔ CHỨC, NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA VEAM/VEAM REPRESENTATIVE ORGANIZATION								
1	Công ty Luật TNHH Bizlink <i>Bizlink Law Firm LLC</i>			01070393/Tp./ĐKHH Ngày cấp/ <i>Dated:</i> 01/4/2022 Nơi cấp/ <i>Place of issue:</i> Sở Tư pháp Hà Nội/ <i>Hanoi Dept., of Justice</i>	Phòng 1502A, tầng 15, tòa nhà Cham Vit, 117 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Hà Nội <i>R. 1502A, 15th floor, Cham Vit Building, 117 Trần Duy Hưng, Yên Hòa, Hanoi</i>	29/12/2022			Tổ chức đại diện VEAM <i>VEAM Representative Org.,</i>
2	Công ty Luật TNHH Trường tín <i>Truong Tin Law Firm LLC</i>			01070594/Tp./ĐKHH Ngày cấp/ <i>Dated:</i> 18/11/2022 Nơi cấp/ <i>Place of issue:</i> Sở Tư pháp Hà Nội/ <i>Hanoi Dept., of Justice</i>	Lô 67, ngõ 136 đường Trung Kính, Yên Hòa, Hà Nội <i>Lot 67, Alley 136 Trung Kính Street, Yên Hòa, Hanoi</i>	07/06/2023			Tổ chức đại diện VEAM <i>VEAM Representative vàve Org.,</i>
D	CỔ ĐÔNG SỞ HỮU HƠN 10% CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT CỦA VEAM SHAREHOLDERS OWNING MORE THAN 10% OF VEAM'S VOTING SHARES								
1	Bộ Công Thương				54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội	18/01/2017			Sở hữu 88,47%

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Ministry of Industry and Trade				No. 54, Hai Bà Trưng Street, Hoàn Kiếm, Hanoi				Vốn điều lệ VEAM Owning 88.47% of VEAMcha rter capital



Phụ lục 3

Appendix 3

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

(Kèm theo Báo cáo số 550/VEAM-HĐQT ngày 24 tháng 7 năm 2025 của HĐQT)

(Attached to Report no. 550/VEAM-HĐQT dated 24 July, 2025 of the BOD)

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Ngô Khải Hoàn		Chủ tịch HĐQT Chairman of BOD			0	0	Người nội bộ (NNB) Internal Person
1.1	Ngô Mạnh Khải							Bố đẻ Father
1.2	Nguyễn Thu Huỳnh							Mẹ đẻ Mother
1.3	Ngô Anh Khuê							Con đẻ Offspring
1.4	Ngô Hồng Hạnh							Em ruột sister
1.5	Nguyễn Thế Vinh							Em rể Brother-in- law
2	Nguyễn Hoàng Giang		Thành viên HĐQT, TGD			0	0	NNB Internal Person



STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
			BOD's Member, General Director					
2.1	Nguyễn Đăng Kiếm							Bố đẻ Father
2.2	Hoàng Thị Trâm							Mẹ đẻ Mother
2.3	Vũ Thị Thu							Vợ Spouse
2.4	Nguyễn Đăng Châu							Con đẻ Offspring
2.5	Nguyễn Thu Hà							Chị ruột Sister
2.6	Vũ Trọng Lư							Bố vợ Father-in- law

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
4.7	Nguyễn Ngọc Vũ							Con rể Son in law
4.8	Ngô Thanh Tú							Con gái Daughter
4.9	Ngô Đình Nhật							Con trai Son
4.10	Ngô Kim Phụng							Anh trai Brother
4.11	Nguyễn Thị Thắm							Chị dâu Sister in law

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
4.12	Ngô Thị Cúc							Chị gái <i>Sister</i>
4.13	Nguyễn Quang Sáng							Anh rể <i>Bother in law</i>
4.14	Ngô Quang Khánh							Em trai <i>Brother</i>
4.15	Đinh Thị Xuân							Em dâu <i>Sister in law</i>
4.16	Ngô Thị Tuyết							Em gái <i>Sister</i>

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
4.17	Dương Thế Hùng							Em rể Bother in law
4.18	Ngô Quang Khải							Em trai Bother
4.19	Ngô Anh Trâm							Em dâu Sister in law
5	Trần Thị Nguyệt		Thành viên HĐQT Member of BOD			0	0	NNB Internal Person
5.1	Nguyễn Thị Lương							Mẹ đẻ Mother
5.2	Trần Thị Thuý							Chị gái Sister
5.3	Ngô Đình Hải							Anh rể

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
								Brother-in-law
5.4	Trần Thị Nga							Chị gái Sister
5.5	Nguyễn Việt Hà							Anh rể Brother-in-law
5.6	Trần Thị Bình							Em gái Sister
5.7	Bùi Tường Lâm							Em rể Brother-in-law
5.8	Trần Trung Ngọc							Em trai Bother
5.9	Nguyễn Thị Nguyệt							Em dâu Sister-in-law
5.10	Trần Nguyệt Đan							Con đẻ

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
								Offspring
5.11	Công ty CP Intimex Việt Nam INTIMEX VIETNAM CORPORATION		Chủ tịch HĐQT Chairman of BOD					
5.12	Công ty CP Dược phẩm Thiết bị Y tế Hà Nội Hanoi Pharmaceutical & Medical Equipment Import – Export JSC.,		Chủ tịch HĐQT Chairman of BOD					
5.13	Công ty CP Xây dựng số 1 Hà Nội HANOI CONSTRUCTION JSC., NO 1.		Thành viên HĐQT BOD's Member					
5.14	Công ty CP Cho thuê máy bay Việt Nam Vietnam Aircraft Leasing JSC.,		Thành viên HĐQT BOD's Member					
5.15	Công ty Luật TNHH SLCC		Giám đốc Director					

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	SLCC Law Firm Ltd.							
5.16	Công ty CP Cung ứng Dịch vụ Tổng hợp Thịnh Nguyên Thịnh Nguyen General Services Supply JSC.,		Thành viên HĐQT kiêm TGD BOD's Member, General Director					
6	Nguyễn Tiến Vy		Thành viên độc lập HĐQT Independent Member of BOD			0	0	NNB Internal Person
6.1	Trần Thị Hoa							Vợ Spouse
6.2	Nguyễn Tuấn Anh							Con trai Son
6.3	Khúc Bích Ngọc							Con dâu Daughter-in- law
6.4	Nguyễn Ngọc Anh							Con gái Daughter
6.5	Đoàn Minh Việt							Con rể

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
								Son-in-law
6.6	Nguyễn Như Giới							Em trai Brother
6.7	Vũ Thị Luyện							Em dâu Sister-in-law
6.8	Nguyễn Thị Xim							Em gái Sister
6.9	Nguyễn Quốc Hội							Em rể Brother-in-law
6.10	Nguyễn Thị Xanh							Em gái Sister
6.11	Nguyễn Đình Tương							Em rể Brother-in-law
6.12	Nguyễn Thị Xoan							Em gái Sister
6.13	Nguyễn Mạnh Hùng							Em rể Brother-in-law
6.14	Tổng Công ty CP phân Bía - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn		Thành viên độc lập HĐQT	0300583659 Ngày cấp/Dated: 18/5/2020 ĐKKD / Business registration	Tầng 5 Trung tâm thương mại Vincom, 72 Lê Thánh Tôn, Q. 1, Hồ Chí Minh			

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Saigon Beer- Alcohol-Beverage Corporation		Independent Member of BOD		Floor 5th, Vincom Center B, 72 Le Thanh Ton, District 1, HCM			
7	Phan Kim Khoa		Thành viên độc lập HĐQT Independent Member of BOD			0	0	NNB; miễn nhiệm ngày 20/6/2025 Internal Person, dismissed on June 20,2025
7.1	Nguyễn Thị Gái							Mẹ vợ Mother-in- law
7.2	Nguyễn Thị Hồng							Vợ Spouse
7.3	Phan Đức Việt							Con trai Son
7.4	Trần Thị Mai Trang							Con dâu Daughter-in- law
7.5	Phan Đức Nam							Con trai Son
7.6	Nguyễn Thùy Dung							Con dâu

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
								Daughter-in-law
7.7	Phan Thị Nga							Em gái <i>Sister</i>
7.8	Nguyễn Kim Thành							Em rể <i>Brother-in-law</i>
7.9	Phan Kim Khôi							Em trai <i>Bother</i>
7.10	Nguyễn Thị Duyên							Em dâu <i>Sister-in-law</i>
7.11	Phan Thị Quỳnh							Em gái <i>Sister</i>
7.12	Ông Nguyễn Văn Mười							Em rể <i>Brother-in-law</i>
7.13	Phan Thị Nguyệt							Em gái <i>Sister</i>
7.14	Cù Quốc Tịch							Em rể <i>Brother-in-law</i>
7.15	Phan Kim Bằng							Em trai <i>Brother</i>

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
7.16	Phan Thị Thu Hồng							Em dâu Sister-in-law
8	Nguyễn Thị Phương Lan		Trưởng Ban kiểm soát Head of BOS			0	0	NNB Internal Person
8.1	Trần Hà Trung							Chồng Spouse
8.2	Trần Gia Hiền							Con trai Son
8.3	Trần Khôi Nguyên							Con trai Son
8.4	Bạch Thị Lệnh							Mẹ đẻ Mother
8.5	Nguyễn Tiến Việt							Anh trai Brother
8.6	Lê Thị Tuyết							Chị dâu Sister-in-law
8.7	Nguyễn Thị Dung							Mẹ chồng Mother-in-law
8.8	Trần Minh Hoàng							Em chồng Brother-in-law

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
8.9	Mạc Hoàng Anh							Em dâu Sister-in-law
9	Lê Thị Thanh Bình	032C00747 5	Thành viên Ban kiểm soát Member of BOS			0	0	NNB Internal Person
9.1	Lê Trọng Bài							Bố đẻ Father
9.2	Nguyễn Thị Cương							Mẹ đẻ Mother
9.3	Nguyễn Thị Tuyết							Mẹ chồng Mother-in- law
9.4	Nguyễn Dịch Hùng Hiệp							Chồng Spouse
9.5	Lê Thị Định							Em gái Sister
9.6	Nguyễn Quang Dũng							Em rể

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
								Brother-in-law
9.7	Lê Cương Nghị							Em trai Brother
9.8	Vương Thị Quyên							Em dâu Sister-in-law
9.9	Nguyễn Địch Bình Minh							Con trai Son
9.10	Nguyễn Tuệ Khanh							Con gái Daughter
9.11	Công ty Chứng khoán ASEAN ASEAN Securities JSC.,	032P00000 1	Phó Chủ tịch HĐQT, TGD, Người được ủy quyền CBTT Vice Chairman of the BOD, General Director, The Authorized person for information disclosure	34/UBCK-GPHĐKD điều chỉnh theo Giấy phép số/Adjusted according to License No. 39/GPĐC-UBCK Ngày cấp/Dated: 04/01/2023	Tầng 4,5,6,7 số 3 Đặng Thái Thân, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội Floor 4, 5, 6, 7, No. 3 Dang Thai Than, Phan Chu Trinh, Hoan Kiem, Hanoi			Người có liên quan của NNB Affiliated person of Internal Person
10	Bà Nguyễn Thị Diên		Thành viên Ban kiểm			0	0	NNB

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
			soát Member of BOS					Internal Person
10.1	Nguyễn Anh Tuấn							Chồng Spouse
10.2	Nguyễn Nhật Lan Chi							Con gái Daughter
10.3	Nguyễn Anh Kiệt							Con trai Son
10.4	Nguyễn Văn Khôi							Bố đẻ Father
10.5	Nguyễn Thị Phượng							Mẹ đẻ Mother
10.6	Nguyễn Thị Vượng							Mẹ chồng Mother-in- law
10.7	Nguyễn Bình Khiêm							Em trai Brother
10.8	Trịnh Lan Hương							Em dâu Sister-in-law
10.9	Nguyễn Thu Hiền							Em gái Sister
10.10	Hoàng Gia Minh							Em rể Brother-in- law

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
11	Lê Minh Quy	058C12220 20	Phó TGD <i>Deputy General Director</i>			0	0	NNB <i>Internal Person</i>
11.1	Lê Minh Bách							Bố đẻ <i>Father</i>
11.2	Bùi Thị Nhân							Mẹ đẻ <i>Mother</i>
11.3	Bùi Thị Ngọc Bích							Mẹ vợ <i>Mother-in- law</i>
11.4	Chu Thị Vân Anh							Vợ <i>Spouse</i>
11.5	Lê Minh Quý							Con trai <i>Son</i>
11.6	Lê Quỳnh Anh							Con gái <i>Sister</i>
11.7	Lê Thị Bích Phượng							Em ruột <i>Sister</i>
11.8	Lê Thị Long Vỹ							Em gái <i>Sister</i>
11.9	Lê Thị Ngọc Bích							Em gái <i>Sister</i>
11.10	Lê Thị Bích Hải							Em gái

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
								Sister
11.11	Lê Văn Trọng							Em rể Brother-in-law
11.12	Nguyễn Thanh Bình							Em rể Brother-in-law
11.13	Kiều Văn Minh							Em rể Brother-in-law
11.14	Công ty CP Vật tư và thiết bị toàn bộ Materials and Complete Equipment Export- Import Corporation (MATEXIM)		Chủ tịch HĐQT The Chairman of the BOD	0100100336 Ngày cấp/Dated: 10/7/2019 Nơi cấp/Place of issue: Sở KHĐT Hà Nội / Hanoi Department of Planning and Investment	KM số 3, Đường Phạm Văn Đồng, Nghĩa Đô, Hà Nội Km 3, Phạm Văn Đồng Street, Nghĩa Đô, Hanoi			Người có liên quan của NNB Affiliated person of Internal Person
11.15	Công ty Honda Việt Nam Honda Vietnam		Thành viên HĐTV Member of the Members' Council	GĐKKD/Business Registration No.: 2500150543 Ngày cấp/Dated: 09/9/2022	P. Phúc Thắng, Tp. Phúc Yên, T. Vĩnh Phúc Phuc Thang Ward, Phuc Yen City, Vinh Phuc Province			Người có liên quan của NNB Affiliated person of Internal Person

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
12	Phạm Anh Tuấn		Phó TGD; Người được ủy quyền CBTT Deputy General Director; authorized person for information disclosure	001078002553 Ngày cấp/Dated: 12/8/2022 Nơi cấp/Place of Issue: Cục CS QLHC về TTXH /Police Dept., for AMSO	Căn 2117, R2-72A Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội R. 2117, R2-72A Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Thanh Xuân District, Hanoi	0	0	NNB Internal Person
12.1	Phạm Lạc Long			027050000021 Ngày cấp/Dated: 10/5/2021 Nơi cấp/Place of Issue: Cục CS QLHC về TTXH /Police Dept., for AMSO	Căn hộ 0711, Nhà R3, 72A Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội R. 0711, Building R3, 72A Nguyen Trai, Thuong Dinh, Thanh Xuan, Hanoi Cit			Bố đẻ Father
12.2	Nguyễn Trung Chính			036152000089 Ngày cấp/Dated: 08/5/2021 Nơi cấp/Place of Issue: Cục CS QLHC về TTXH /Police Dept., for AMSO	Căn hộ 0711, Nhà R3, 72A Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội R. 0711, Building R3, 72A Nguyen Trai, Thuong			Mẹ đẻ Mother

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
					Dinh, Thanh Xuan, Hanoi Cit			
12.3	Phạm Thùy Linh			001183001139 Ngày cấp/Dated: 12/11/2013 Nơi cấp/Place of Issue: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư/Police Dept., on RM-NDP	Bang California, Hoa Kỳ California State, United States of America			Em gái Sister
12.4	Robert Chiang			Hộ chiếu/Passport: 642399361 Ngày cấp/Dated: 20/9/2018	Hoa Kỳ United States of America			Em rể Brother-in- law
12.5	Nguyễn Ngọc Trang			001191031780 Ngày cấp/Dated: 15/4/2021 Nơi cấp/Place of Issue: Cục CS QLHC về TTXH /Police Dept., for AMSO	Căn hộ 2117, Nhà R2, 72A Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội R. 2117, R2-72A Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Thanh Xuân District, Hanoi			Vợ Spouse
12.6	Phạm Trang Anh			Còn nhỏ Kid				Con đẻ Offspring
12.7	Nguyễn Tài Long			001057001855 Ngày cấp/Dated: 27/4/2021 Nơi cấp/Place of Issue: Cục CS QLHC về TTXH /Police Dept., for AMSO	Phòng 805, CC CT4-5, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội R. 805, CT4-5 Apartment, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hanoi			Bố vợ Father-in- law

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
12.8	Trần Thị Cẩm Thủy			001161001878 Ngày cấp/Dated: 22/11/2021 Nơi cấp/Place of Issue: Cục CS QLHC về TTXH /Police Dept., for AMSO	Phòng 805, CC CT4-5, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội R. 805, CT4-5 Apartment, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hanoi			Mẹ vợ Mother-in-law
12.9	Nguyễn Cẩm Vân			001185005409 Ngày cấp/Dated: 09/6/2023 Nơi cấp/Place of Issue: Cục CS QLHC về TTXH /Police Dept., for AMSO	13B Tổ 19, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội No. 3B, Group 19, Ngoc Ha, Ba Dinh, Hanoi			Chị vợ Sister-in-law
12.10	Trần Nguyên Thảo			001079036405 Ngày cấp/Dated: 20/3/2023 Nơi cấp/Place of Issue: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư/Police Dept., on RM-NDP	13B Tổ 19, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội No. 3B, Group 19, Ngoc Ha, Ba Dinh, Hanoi			Anh rể Brother-in-law
12.11	Công ty TNHH MTV Động cơ & Máy nông nghiệp Miền Nam Southern Vietnam Engine and Agricultural Machinery Ltd.,		Chủ tịch HĐQT Chairman of the Members' Council	3601330939 Ngày cấp/Dated: 04/5/2025 Nơi cấp/Place of issue: Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Tài chính Đồng Nai / Business Registration Office – Dept., of Finance, Đồng Nai	Khu phố 1, P. Bình Đa, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai Quarter 1, Binh Da Ward, Bien Hoa City, Dong Nai			Người có liên quan của NNB Affiliated person of Internal Person

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
13	Vũ Phong Hải		Phụ trách kế toán Person in charge of Accounting			0	0	NNB Internal Person
13.1	Nguyễn Thị Hương							Vợ Spouse
13.2	Vũ Phương Mai							Con gái Daughter
13.2	Vũ Hải Nam							Con trai Son
13.3	Vũ Văn Mỹ							Bố đẻ Father
13.4	Nguyễn Thị Hợi							Mẹ đẻ Mother
13.5	Ông Vũ Văn Hưng							Em trai Brother
13.6	Hoàng Minh Nguyệt							Em dâu Sister-in-law
13.7	Nguyễn Văn Hanh							Bố vợ Father-in- law

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
14.7	Đặng Nhật Minh							Con trai Son
14.8	Lê Trần Dũng							Em trai Brother
14.9	Đặng Việt Thắng							Anh chồng Brother-in- law
14.10	Nguyễn Thị Phương Châm							Chị dâu Sister-in-law
14.11	Đặng Thị Ngọc Diệp							Em chồng Sister-in-law
14.12	Nicolas Gelles							Em rể Brother-in- law
14.13	Công ty CP Cơ khí Phổ Yên Pho Yen Mechanical JSC., (FOMECO)		Chủ tịch HĐQT The Chairman of the BOD	4600355393 Ngày cấp/Dated: 07/5/2021 Nơi cấp/Place of issue: Sở KHĐT Thái Nguyên/ Dept., of Planning and Investment of Thai Nguyen	TDP Bông Hồng, P. Bãi Bông, Thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên Bông Hồng Residential Area, Bãi Bông Ward, Phổ Yên Town, Thái Nguyên			Người có liên quan của NNB Affiliated person of Internal Person
15	Đinh Thị Thanh Hải		Trưởng Ban Kiểm toán			0	0	NNB

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
			nội bộ (KTNB) Head of Internal Audit Dept.,					Internal Person
15.1	Đình Viết Quang							Bố đẻ Father
15.2	Phạm Thị Mai A							Mẹ đẻ Mother
15.3	Vũ Thị Trinh							Mẹ chồng Mother-in- law
15.4	Vũ Quang Hùng							Chồng Spouse
15.5	Vũ Cẩm Nhung							Con gái Daughter
15.6	Vũ Nhật Minh							Con trai Son
15.7	Đình Thanh Bình							Em trai Brother
15.8	Hà Minh Tâm							Em dâu Sister-in-law
16	Đặng Thái Hà		Phó Ban Ban KTNB Deputy Head			0	0	NNB Internal Person

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
			<i>of Internal Audit Dept.,</i>					
16.1	Đặng Văn Tuấn							Bố đẻ Father
16.2	Nguyễn Thị Đào							Mẹ đẻ Mother
16.3	Hoàng Thị Thu							Mẹ chồng Father-in- law
16.4	Nguyễn Anh Đệ							Chồng Spouse
16.5	Nguyễn Đặng Hùng Sơn							Con trai Son
16.6	Nguyễn Đặng Hùng Lâm							Con trai Son
16.7	Đặng Cẩm Tú							Em gái Sister
16.8	Đào Xuân Minh							Em rể Brother-in- law

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
18	Phạm Tuấn		Thành viên Ban KTNB Member of Internal Audit Dept.,			0	0	Thôi là NNB từ 15/3/2025 Disassigned as Internal Person on Mars 15, 2025
18.1	Phạm Quốc Chi							Bố Father
18.2	Nguyễn Thị Đăng							Mẹ Mother
18.3	Nguyễn Thị Huyền							Vợ Spouse
18.4	Phạm Thị Minh Tâm							Chị Sister
18.5	Nguyễn Văn Luận							Anh rể Brother-in- law

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
18.6	Phạm Thị Minh Thu							Chị Sister
18.7	Lê Ngọc Ánh							Anh rể Brother-in- law
18.8	Phạm Thị Thu Giang							Chị Sister
18.9	Nguyễn Anh Tuấn							Anh rể Brother-in- law
18.10	Phạm Thị Thu Hiền							Chị Sister
18.11	Lê Văn Tuấn							Anh rể Brother-in- law
18.12	Nguyễn Mạnh Hùng							Bố vợ Father-in- law
18.13	Phạm Thị Thanh							Mẹ vợ Mother-in- law
18.14	Nguyễn Mạnh Hoàng							Em vợ Wife's brother

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
19	Nguyễn Minh Thắng		Thành viên Ban KTNB Member of Internal Audit Dept.,			0	0	NNB từ ngày 01/7/2025 As Internal Person since July 01, 2025
19.1	Phạm Thị Thanh Huyền							Vợ Spouse
19.2	Nguyễn Minh Khôi							Con đẻ Offspring
19.3	Nguyễn Văn Mạnh							Bố đẻ Father
19.4	Trần Thị Hiên							Mẹ đẻ Mother
19.5	Phạm Quang Huỳnh							Bố vợ Father in law
19.6	Nguyễn Thị Hồng Oanh							Mẹ vợ Mother in law
19.7	Nguyễn Minh Đức							Em trai Brother
19.8	Vũ Hương Ly							Em dâu Sister in law
19.9	Phạm Thùy Linh							Em vợ Wife's sister